

Lược sử thế giới bằng tranh
**CHẾ ĐỘ QUÂN CHỦ CHUYÊN CHẾ
Ở CHÂU ÂU**

Chủ biên: Zhang Wu Shun
Người dịch: Phương Thúy



NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

Trang 1:

Chương 1: Nữ hoàng Elizabeth và cuộc cách mạng vinh quang



Năm 1547,
Sa hoàng Nga
Ivan IV lên ngôi.

Năm 1588, Anh đánh bại
hạm đội Tây Ban Nha
Shakespeare bắt đầu sáng
tác kịch.

MỤC LỤC



Năm 1740, vua Phổ
Friedrich II lên ngôi, nữ
hoàng Áo Maria Theresa
lên ngôi. Cuộc chiến
tranh giành ngai vàng
Áo nổ ra.



Trang 167:

Niên biểu
sự kiện lịch sử

Trang 144:

Pyotr Đại đế

Trang 158:

Cải cách của Ekaterina II

Trang 02:

Thời kì bành trướng lãnh thổ

Trang 24:

Cách mạng vinh quang

Năm 1598, vua Henry IV của Pháp ban hành chỉ dụ Nantes, công nhận tự do tín ngưỡng tôn giáo.

Năm 1610, vua Pháp Henry IV bị ám sát, con trai Louis XIII kế vị.

Năm 1648, kí kết hiệp ước Westphalia, kết thúc cuộc chiến ba mươi năm.

Năm 1603, nữ hoàng Anh Elizabeth băng hà, vua James Stuart lên ngôi.

Năm 1607, đế quốc Anh thiết lập thuộc địa tại Bắc Mỹ.

Bang Virginia trở thành thuộc địa của Anh.

Năm 1653, Cromwell nhận chức bảo hộ công, lập nên chế độ độc tài.

Năm 1661, hồng y Pháp Mazarin qua đời, vua Louis XIV chính thức cai trị vương quốc, nước Pháp khởi công xây dựng điện Versailles.

Năm 1682, vua Louis XIV chuyển hoàng cung về điện Versailles.



Trang 53:

Chương 2:
Vương triều Bourbon của nước Pháp

Trang 54:
Sự ra đời của vương triều Bourbon

Trang 73:
Vua Louis XIV và cung điện Versailles

Trang 113:

Chương 3:
Vua Friedrich và nước Phổ

Trang 114:
Vua Friedrich và nước Phổ



Trang 143:

Chương 4:
Piotr Đại đế và công cuộc nước Nga



Trong giai đoạn trị vì của nữ hoàng Elizabeth, Tây Ban Nha chính là trở ngại lớn nhất trên con đường bành trướng thuộc địa của Anh. Nhờ lực lượng hùng hậu trên biển, Tây Ban Nha đã lũng đoạn quyền trao đổi buôn bán của châu Âu với các nước phương Đông và châu Mỹ. Trận chiến Anh – Tây Ban Nha diễn ra vào tháng 7 năm 1588 và khép lại với thất bại thảm hại của “hạm đội bất khả chiến bại” Tây Ban Nha. Từ đó nước Anh trở thành bá chủ vùng biển toàn thế giới. Cũng trong thời gian này, Pháp liên kết các quốc gia Tin Lành lại để phản đối Tây Ban Nha và vương triều Habsburg nhằm nâng cao vị thế của nước Pháp trên lãnh thổ châu Âu. Năm 1661, vua Pháp Louis XIV chính thức trị vì ở tuổi đời còn rất trẻ. Ồm mộng trở thành bá chủ châu Âu, Louis XIV tích cực mở rộng lãnh thổ bằng cách châm ngòi xung đột cũng như phát động hàng loạt các cuộc chiến tranh trong và ngoài châu Âu.

Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của chủ nghĩa tư bản, tầm ảnh hưởng của giai cấp tư sản ngày một tăng, nền quân chủ chuyên chế không còn đáp ứng được yêu cầu phát triển của thời đại. Tại nước Anh, giai cấp tư sản và quý tộc mới cho rằng cải cách tôn giáo không triệt để, mong muốn xóa bỏ những nhược điểm còn tồn tại của quốc giáo, thiết lập giáo hội chí công vô tư, trong sạch liêm khiết. Tuy nhiên một số biện pháp của chính phủ đã đẩy mối quan hệ giữa quốc hội và nhà vua vào tình thế như nước với lửa. Cuối cùng các tín đồ Thanh giáo đã giương cao ngọn cờ cách mạng, tiến hành một cuộc nổi dậy mang tên “cách mạng vinh quang”. Vua Anh bị đưa lên đoạn đầu đài. Sau nhiều diễn biến lắt léo của lịch sử, cuối cùng nước Anh đã thành lập chế độ quân chủ lập hiến. Chế độ này là hình mẫu cho nhà nước mới của nhiều quốc gia quân chủ chuyên chế khác trên thế giới. Hơn 300 năm, với những thay đổi không ngừng, các quốc gia mới với thể chế chính trị quân chủ lập hiến như ngày nay đã dần hình thành.

Chương 1: Nữ hoàng Elizabeth và cuộc cách mạng vinh quang

Nội dung chính:

Thời kì bành trướng lãnh thổ

Nữ hoàng Elizabeth trị vì trong 45 năm (từ năm 1558 đến năm 1603), đây được gọi là “thời hoàng kim” của nước Anh.

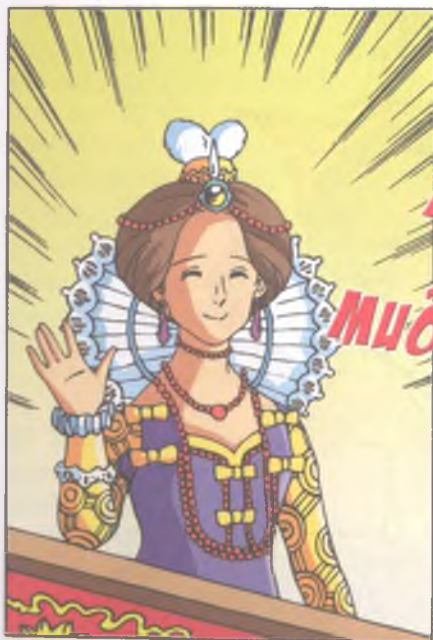
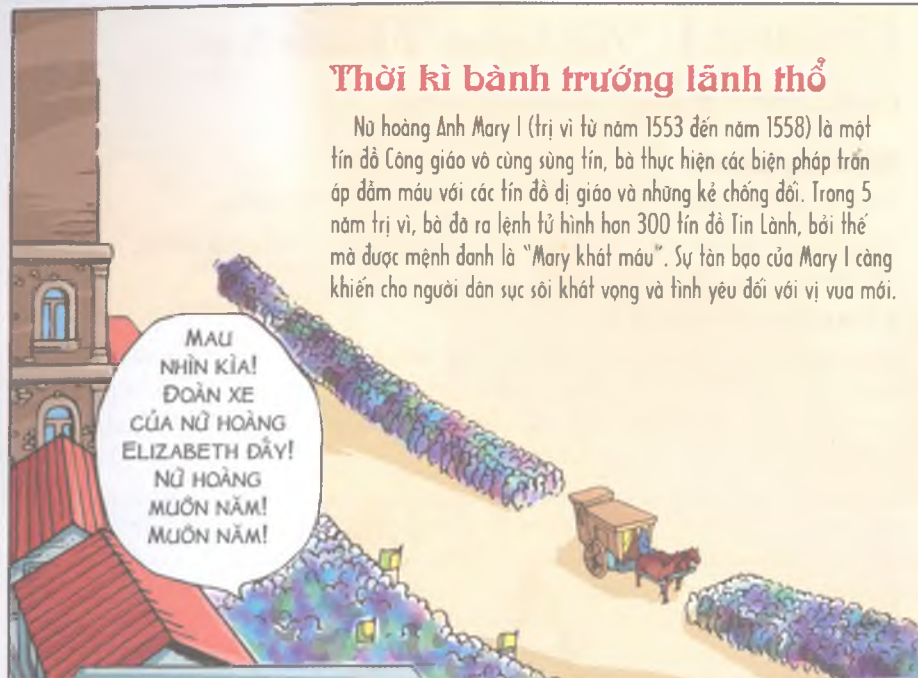
Cách mạng vinh quang

Nửa đầu thế kỉ 17, xung đột giữa giai cấp tư sản và quý tộc mới – những người theo khuynh hướng Thanh giáo – và vua Anh ngày càng trở nên gay gắt. Cuộc cách mạng của giai cấp tư sản nổ ra từ đây, còn được gọi là “cách mạng của các tín đồ Thanh giáo”.



Thời kì bành trướng lãnh thổ

Nữ hoàng Anh Mary I (trị vì từ năm 1553 đến năm 1558) là một tín đồ Công giáo và cũng sùng tín, bà thực hiện các biện pháp trấn áp đẫm máu với các tín đồ dị giáo và những kẻ chống đối. Trong 5 năm trị vì, bà đã ra lệnh tử hình hơn 300 tín đồ Tin Lành, bởi thế mà được mệnh danh là "Mary khát máu". Sự tàn bạo của Mary I càng khiến cho người dân sục sôi khát vọng và tình yêu đối với vị vua mới.



Năm 1558, Mary I lâm bệnh qua đời. Người em cùng cha khác mẹ với bà là Elizabeth khi đó mới 25 tuổi thừa kế ngôi vị.



Nhu thông lệ, nghi lễ
đăng quang của nữ hoàng
Elizabeth được tổ chức tại
tu viện Westminster Abbey
– một tu viện cổ được xây
dựng vào năm 1050.





VUA FELIPE II

Bất nguồn từ đa tâm của vua Felipe II, nước Tây Ban Nha thế kỉ 16 đã tiến hành bành trướng, tranh đoạt lãnh thổ. Lãnh thổ của vị vua này trải khắp châu Âu, châu Mỹ và châu Á. Khi ấy, Tây Ban Nha được mệnh danh là "đế quốc Mặt Trời không bao giờ lặn".



William Grindal là con
thần thần tin của nữ hoàng
Elizabeth, người tham mưu
cho nữ hoàng về việc triều
chính.

TÂY BAN NHA ĐÃ THÊM
NHỎ DÀI LÃNH THỔ NƯỚC
TA TỪ LÂU, TRONG KHI
CHÚNG TA ĐANG VƯỞNG
VÀO VẤN ĐỀ TÔN
GIÁO, THÌ HỌ ĐÃ TRỞ
THÀNH BÁ CHỦ
TRÊN BIỂN RỒI.

TIỀM LỰC NƯỚC TA LẠC
HẬU HƠN RẤT NHIỀU SO
VỚI HỌ, NẾU PHẢI ĐỔI
PHÓ VỚI NHỮNG KHIÊU
KHÍCH BẰNG QUÂN SỰ
THÌ E RẰNG...

TA HIỂU, PHẢI HẾT
SỨC TRÁNH VIỆC
PHÁT ĐỘNG
CHIẾN TRANH
VỚI TÂY BAN
NHA.

CẦN HOẠCH ĐỊNH CHIẾN
LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐẤT
NƯỚC GIÀU MẠNH VÀ
QUÂN SỰ HÙNG HẬU ĐỂ
KHÔI PHỤC ĐẤT NƯỚC
TRONG THỜI GIAN
NGẮN NHẤT.

SAO NGOÀI
KIA ỒN Ì Ì
THỂ NHÌ?

TÁU BÈ HẠ, CÁC TÍN
ĐỒ TÔN GIÁO CŨ VÀ MỚI
ĐANG TRANH CẢI ĐÃY Ạ.
HỌ ĐÃ TRANH CẢI LÂU
LẮM RỒI.
CHẮC...

BÈ HẠ, NGƯỜI
THẤY VIỆC NÀY
THỂ NÀO?

MUỐN CỨNG CỔ
QUYỀN LỰC CỦA ĐẤT
NƯỚC THÌ PHẢI ỨNG
HỘ GIÁO HỘI ANH.
NHƯNG CŨNG KHÔNG
THỂ HOÀN TOÀN
PHẢN ĐỐI CÔNG
GIÁO ĐƯỢC.



Giống cừu teicester ở khu vực phía Bắc nước Anh đến nay đã được thuần dưỡng hơn 200 năm, chúng thuộc giống ngắn ngày, cho chất lượng thịt tốt.

Khi ngành công nghiệp dệt len Anh bắt đầu phát triển mạnh thì cũng nảy sinh một vấn đề khác. Một lượng lớn đất canh tác bị địa chủ dùng hàng rào quây lại thành các trang trại nuôi cừu. Đây chính là "phong trào rào đất cướp ruộng" nổi tiếng trong lịch sử nước Anh. Những người nông dân sống dựa vào đất không còn làng mạc và đất đai để sinh sống nên đành bỏ nhà lên thành phố làm thuê.



BỐ ƠI
CHÚNG
TA ĐI Đâu
THÌ Ạ?

ĐẤT TRÔNG
TRỘT ĐÃ BỊ LẤY
ĐỂ NUÔI CỪU RỒI.
CHÚNG TA CÒN CÓ
THỂ ĐI Đâu NGOÀI
VIỆC LÊN THÀNH
PHỐ ĐÂY.



NGHE
NÓI VÔ SỞ
DÂN NGHÈO
ĐANG ĐÓ VỀ
LONDON.

ĐÚNG Ạ.
ĐẤT BỊ QUÂY
LẠI ĐỂ NUÔI CỪU
NÊN NÔNG DÂN
MẤT CẢ ĐẤT CANH
TÁC VÀ THÔN LÃNG,
HỌ ĐÀNH PHẢI ĐÓ
XÓ VỀ THÀNH PHỐ
THÔI Ạ.







Năm 1568

BỆ HẠ, NHỮNG TÍN ĐỒ ĐẠO
TIN LÀNH Ở HÀ LAN ĐÃ
THEO WILLEM I, DẪY BINH
CHÔNG LẠI SỰ THÔNG TRỊ
CỦA TÂY BAN NHA RỒI.

HAI BÊN GIAO
TRANH VÔ CÙNG
ÁC LIỆT.



TỪ TRƯỚC ĐẾN
NAY HÀ LAN LUÔN
LÀ ĐỐI TÁC QUAN
TRỌNG TRONG
BUỒN BÁN HÀNG
DỆT LEN, CHÚNG
TA PHẢI CÓ HÀNH
ĐỘNG GÌ CHỨ.

NEU CHÚNG TA
KHÔNG GIÚP HÀ
LAN THÌ TÂY BAN
NHA CHẮC CHẮN SẼ
THẮNG, ĐIỀU NÀY
KHÔNG CÓ LỢI
CHÚT NÀO !



KHÔNG THỂ CÔNG KHAI
CHÔNG LẠI TÂY BAN NHA
ĐƯỢC, CHỈ CÓ THỂ NGÂM
GIÚP ĐỠ HÀ LAN THÔI.







BẠN ANH
CHẾT TIẾT!
ĐƯA TÀU CHIẾN
RA, MẠO DANH
CƯỚP BIỂN À!

ĐÃ CƯỚP
HÀNG TIẾP TÈ
LẠI CÒN DẪNH
DẮM TÀU CỦA
BẠN TA

ANH EM
XÔNG LÊN!
BẠN TÂY BAN
NHA LÀ MỘT LŨ
HÈN CHỈ BIẾT
THẢO CHẠY!

Được nước Anh ngầm ngầm hỗ trợ, năm 1581, Hà Lan tuyên bố độc lập, tuy nhiên, các cuộc chiến cục bộ nhỏ lẻ vẫn diễn ra rồi rác cho đến năm 1648. Cũng trong năm này, Hà Lan mới chính thức độc lập.

MADRID MỚI CHÍNH LÀ
TRUNG TÂM KINH TẾ,
CHÍNH TRỊ CỦA TÂY BAN
NHA. HỪ! CÁI BẠN HÀ
LAN CHẴNG CÓ TÍ GIÁ
TRỊ LỢI DỤNG NÀO MÀ
CŨNG DÒI ĐỘC LẬP.

ĐÃ THỂ THÌ
CỨ XÓA TÊN
CHÚNG RA KHỎI
"ĐẾ QUỐC MẶT
TRỜI KHÔNG BAO
GIỜ LẶN" ĐI!





⁽¹⁾ Vào thế kỉ 16, người ta dùng từ này để chỉ châu Mỹ.





ỒI VÀNG
NÉN NÀY!
BAO NHIÊU
LÀ VÀNG
LẤP LẤP
LẤP LẤP NHÌ!

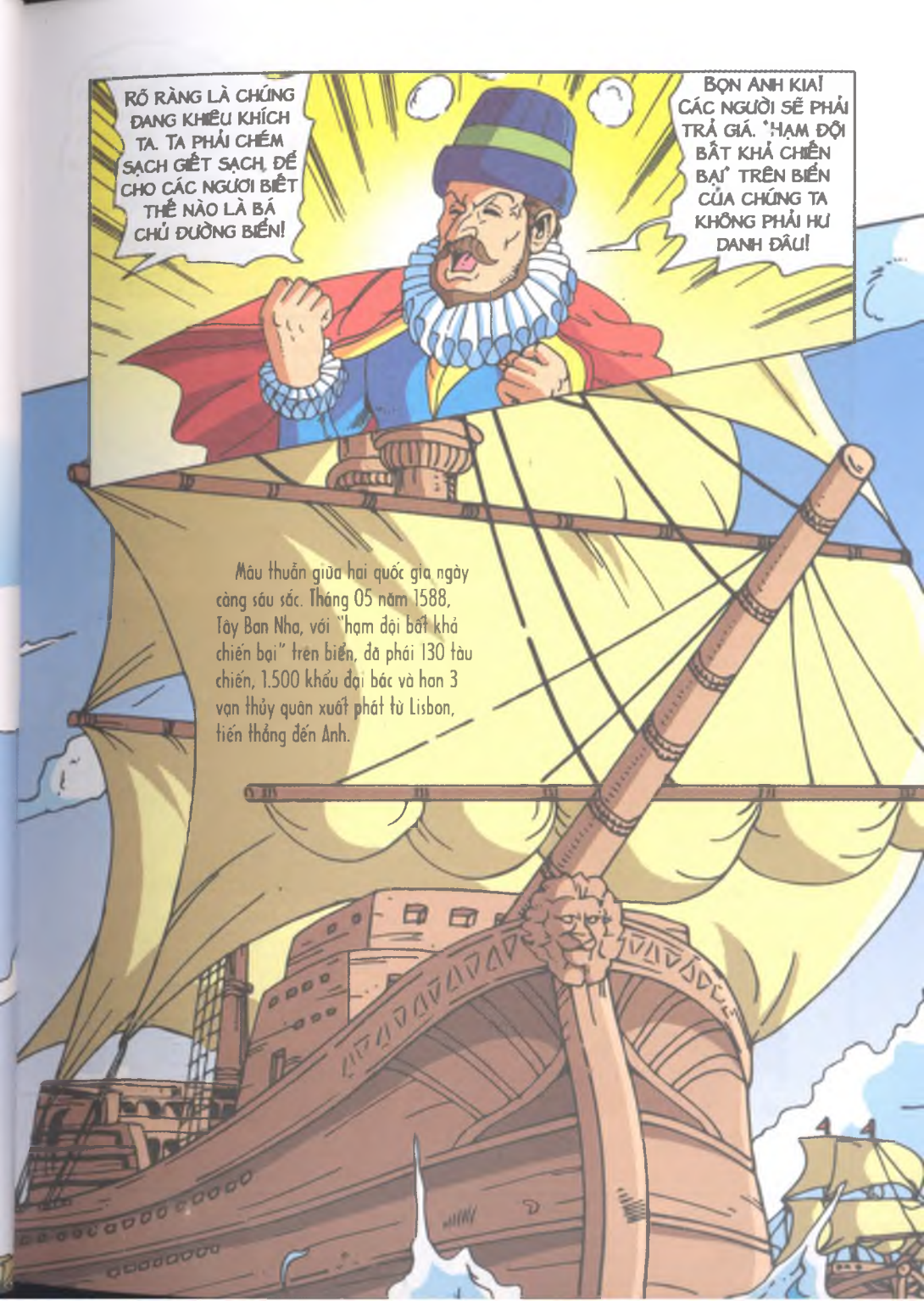


HA HA! NẾU CỨ THỂ
NÀY THÌ TÂY BAN NHA
SẼ THÀNH HẦU BAO CỦA
NƯỚC ANH CHÚNG TA.
HA HA HA!



LŨ NGƯỜI ANH
VỖ LIÊM SÌ DÁM
GIỎ TRÒ CƯỚP BÓC
SAU LŨNG, THẺ MÀ
ELIZABETH LẠI NHẮM
MẮT LÀM NGỜ À?

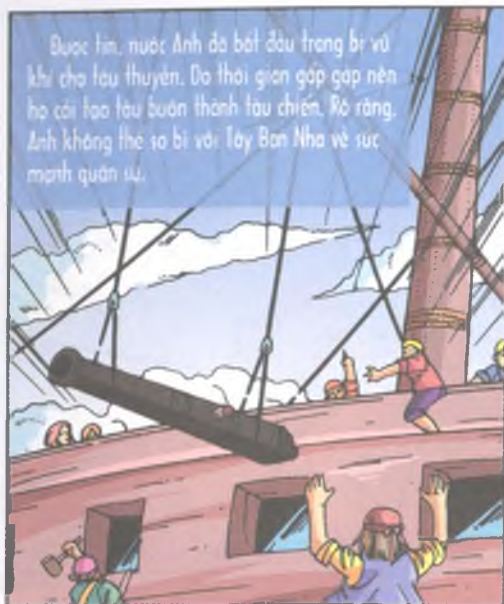




RÕ RÀNG LÀ CHÚNG
ĐANG KHIÊU KHÍCH
TA. TA PHẢI CHÉM
SẠCH GIẾT SẠCH, ĐỂ
CHO CÁC NGƯỜI BIẾT
THẺ NÀO LÀ BÀ
CHỦ ĐƯỜNG BIỂN!

BỌN ANH KIA!
CÁC NGƯỜI SẼ PHẢI
TRẢ GIÁ. "HẠM ĐỘI
BẤT KHẢ CHIẾN
BẠI" TRÊN BIỂN
CỦA CHÚNG TA
KHÔNG PHẢI HỦ
DANH ĐẦU!

Mâu thuẫn giữa hai quốc gia ngày
càng sâu sắc. Tháng 05 năm 1588,
Tây Ban Nha, với "hạm đội bất khả
chiến bại" trên biển, đã phái 130 tàu
chiến, 1.500 khẩu đại bác và hơn 3
vạn thủy quân xuất phát từ Lisbon,
tiến thẳng đến Anh.



Được tin, nước Anh đã bắt đầu trang bị vũ khí cho tàu thuyền. Do thời gian gấp gáp nên họ cải tạo tàu buôn thành tàu chiến. Rõ ràng, Anh không thể so bì với Tây Ban Nha về sức mạnh quân sự.



ĐỒ ĐỒC DUREK. LIỆU CÁI TẠO TÀU BUÔN THÀNH TÀU CHIẾN CÓ ĐƯƠNG ĐẦU ĐƯỢC VỚI HẠM ĐỘI CỦA TÂY BAN NHA KHÔNG?



KHÔNG VẤN ĐỂ GÌ, THỬA BỆ HẠ. CHÚNG THẦN ĐÃ SẴN CHUẨN BỊ RỒI!



MẶC DÙ CÓ RẤT ÍT THỜI GIAN NHƯNG TÀU CỦA CHÚNG TA CÓ TỐC ĐỘ NHANH, TẦM BẮN CỦA ĐẠI BẮC XA, HƠN HẸN SO VỚI TÀU CỦA TÂY BAN NHA.

HỒI CÁC ANH EM BÍNH SĨ! HÃY GIỮ VỮNG NIỀM TIN, NHẤT ĐỊNH CHÚNG TA SẼ CHIẾN THẮNG!

KHẨU ĐẠI BẮC HAI NƯỚC SỬ DỤNG THỜI ĐÓ



Tây Ban Nha: thân đại bác ngắn, nòng pháo lớn, sức tấn công lớn, tầm bắn gần.



Anh: thân đại bác dài, nòng pháo nhỏ, tầm bắn xa.



Tháng 07 năm 1588, khu vực gần thành phố Plymouth (Anh)

PHÁT HIỆN
QUÂN ĐỊCH
PHÍA TRƯỚC
1.000 M!

**CHUẨN BỊ
TÁC CHIẾN!**



**SẴN SÀNG
CHIẾN ĐẤU,
LẬP ĐỘI HÌNH
BÁN NGUYỆT,
BAO VÂY HẠM
ĐỘI ANH!**

**TOÀN
QUÂN
XUẤT
KÍCH,
KHÔNG
ĐƯỢC
RÚT
LUI!**

Đường xa xa xoi nên "hạm đội bất khả chiến bại" đã mất 30 tàu chiến vì gió bão. Thực tế, chỉ còn 100 chiến thuyền đến được chiến trường.

Nhà ưu thế về tốc độ
nền hạm đội Anh tấn
công ngay sau lưng hạm
đội Tây Ban Nha, gây tổn
thất nặng nề cho "hạm
đội bất khả chiến bại".

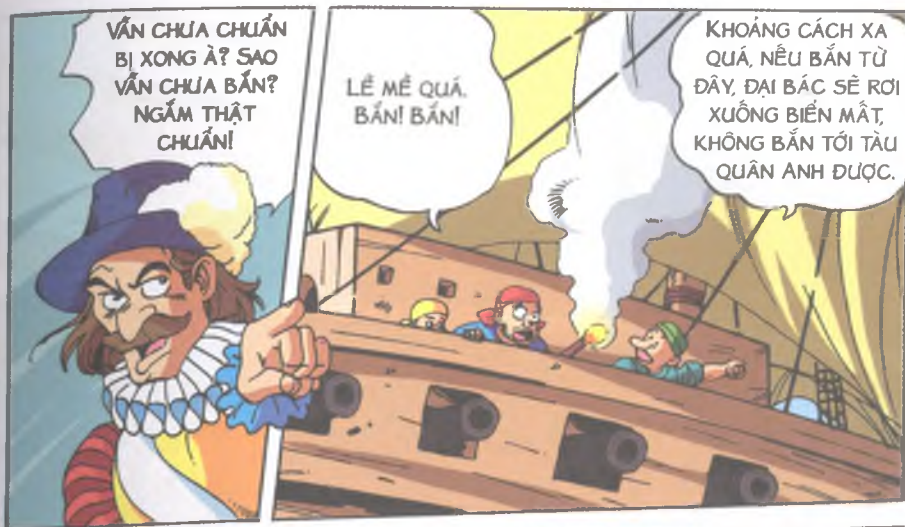
NGẮM BẮN!
BẮN HƯỚNG
TOÀN BỘ NÒNG
PHÁO VÀO
QUÂN ĐỊCH!

**ĐỪNG
ĐÒÀNG
ĐỪNG
ĐÒÀNG!**

Ồ! OÁ!
NƯỚC VÀO
KHOANG
TÀU RỒI!

BOONG
TÀU
TRÚNG
ĐẠN RỒI!

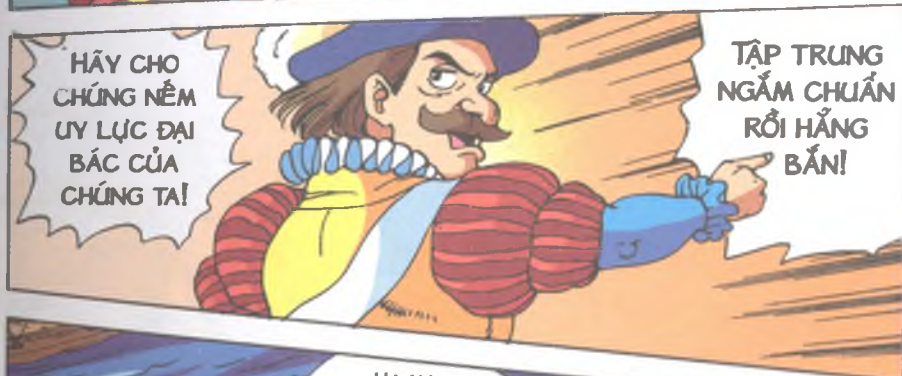




VẤN CHƯA CHUẨN
BỊ XONG À? SAO
VẤN CHƯA BẮN?
NGẤM THẬT
CHUẨN!

LÊ MỀ QUÁ.
BẮN! BẮN!

KHOẢNG CÁCH XA
QUÁ, NẾU BẮN TỪ
ĐÂY, ĐẠI BẮC SẼ RƠI
XUỐNG BIỂN MẬT,
KHÔNG BẮN TỚI TÀU
QUÂN ANH ĐƯỢC.



HÃY CHO
CHÚNG NỀM
UY LỰC ĐẠI
BẮC CỦA
CHÚNG TÔI!

TẬP TRÚNG
NGẤM CHUẨN
RỒI HĂNG
BẮN!



HA HA...
“HẠM ĐỘI BẤT
KHẢ CHIẾN BẠI”
CÁI NỖI GÌ? CHỈ
LÀ HỮU DANH
VÔ THỰC.

NÒNG PHÁO
CỦA CHIẾN THUYỀN
TÂY BAN NHA
KHÔNG BẮN TỚI
CHÚNG TÔI!







KHÔNG XONG RỒI! THUYỀN LỬA ĐÂY!



NHANH! NHANH! MAU CẮT MỎ NEO ĐI, GIƯỜNG BUỒM LÊN NGAY!

KÉO GIÃN KHOẢNG CÁCH! KÉO GIÃN KHOẢNG CÁCH!





NỮ HOÀNG
MUỐN NĂM!
NƯỚC ANH
MUỐN NĂM!



BON
TÂY BAN
NHA THẢO
CHẠY CÁ
RỒI!

ỒI ỒI! ĐÀNH
PHẢI BỎ
THUYỀN
THOÁT THÂN
THÔI!

CHÚNG TA
ĐÃ GIÀNH
CHIẾN THẮNG
TRẬN NÀY!



TÊN GỌI
*HẠM ĐỘI BẮT
KHẢ CHIẾN
BẠI* GIỜ SẼ
DÀNH CHO
NƯỚC ANH
CHÚNG TA.



TẠI SAO CHÚA
LẠI ĐỂ TA PHẢI
CHỨNG KIẾN
CẢNH TƯỢNG
NÀY?

HẠM ĐỘI VÔ DỊCH
CỦA TA! ĐÂY
KHÔNG PHẢI SỰ
THẬT! SAO LẠI ĐỂ
DẪNG BỊ NGƯỜI
ANH ĐÁNH BẠI
THẨM HẠI THỂ
CHỨ?



Sau khi "hạm đội bất khả chiến bại" bị Anh đánh bại, Tây Ban Nha cũng không còn khả năng thống trị nữa. Nước Anh nghiêm nhiên đảm nhận vị trí bá chủ.



THUYỀN BUỒM LỚN (GALLEON HAY CÒN GỌI LÀ THUYỀN CHIẾN TÂY BAN NHA)

Thuyền buồm lớn được người Tây Ban Nha dùng đi lại giữa mẫu quốc và các nước thuộc địa sau công cuộc khám phá địa lí vĩ đại. Thuyền dài 46 đến 55 m, trọng lượng rẽ nước từ 300 đến 1.000 tấn, có 4 cột buồm, dành cho những chuyến đi dài. Giữa thế kỉ 16, nước Anh bắt đầu phát triển loại thuyền buồm lớn hạng nhẹ với chiều dài tiêu chuẩn là 50 m, trọng lượng rẽ nước từ 500 đến 1.000 tấn, đồng thời giảm độ cao của thuyền. Do được chế tạo dưới thời nữ hoàng Elizabeth nên còn được gọi là "thuyền nữ hoàng". Thuyền này rất cao động và linh hoạt, thao tác đơn giản, kinh năng ưu việt hơn thuyền buồm lớn của Tây Ban Nha.



Thuyền buồm lớn Tây Ban Nha



Thuyền buồm lớn kiểu mới của Anh tham gia vào trận chiến trên biển giữa Anh và Tây Ban Nha năm 1588.

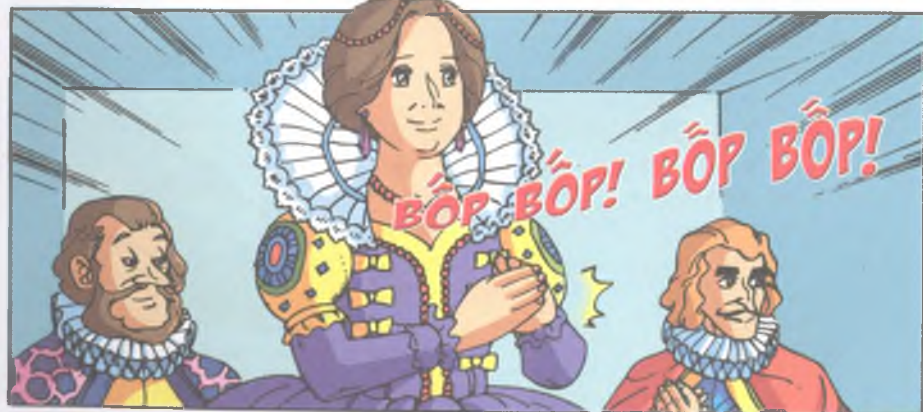


NHÀ HÁT OPERA LONDON

Nơi đây đang công diễn vở kịch "Richard III" của Shakespeare. Vở kịch thể hiện lòng yêu mến, sự ngưỡng mộ và tôn kính của nhân dân nước Anh với Hoàng gia nên còn được gọi là "kịch vua".



Bốn vở bi kịch lớn lừng danh thế giới của Shakespeare gồm có *Hamlet*, *Othello*, *Macbeth* và *Vua Lear* được người đời sau hết lời ca tụng.



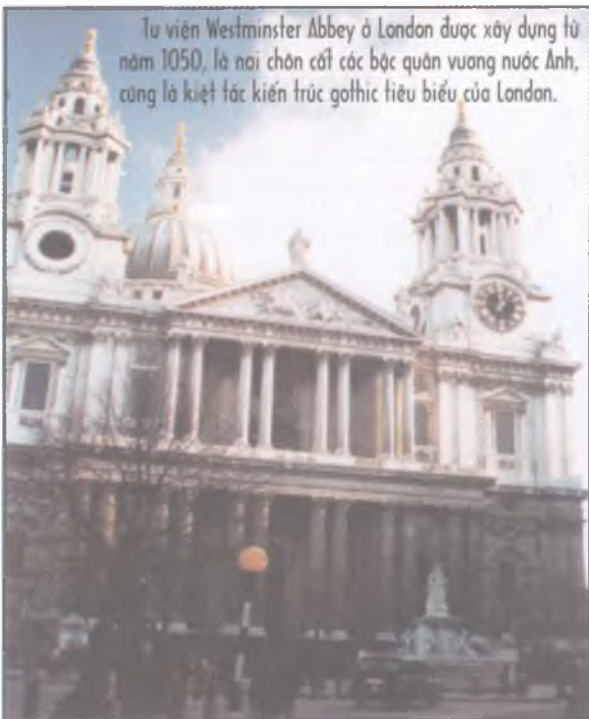
Ngày 24 tháng 3 năm 1603,
tiếng chuông từ tu viện
Westminster Abbey buồn bã
ngân nga khắp bầu trời London.



Ái nấy đều rung rung nước mắt, diu nhau bước trên đường, đau buồn thương tiếc trước sự ra đi của nữ hoàng Elizabeth. Trong 70 năm cuộc đời, bà không hề kết hôn mà cống hiến tất cả cho sự phân vinh và giàu mạnh của đất nước.



Tu viện Westminster Abbey ở London được xây dựng từ năm 1050, là nơi chôn cất các bậc quân vương nước Anh, cũng là kiệt tác kiến trúc gothic tiêu biểu của London.



Cách mạng vinh quang

Nữ hoàng Elizabeth không kết hôn nên bà chẳng có người kế vị, bởi thế, vua James VI của Scotland đã thừa kế ngai vàng. Tháng 4 năm 1603, đoàn điều binh lớn hộ tống vua James xuất phát từ Edinburg đến tham gia lễ đăng quang. Đây chính là vua James I của nước Anh.



Tu viện Westminster Abbey, London cử hành lễ đăng quang cho vua James, chính thức trao vương miện cho một vị vua đến từ xứ sở xa xôi.

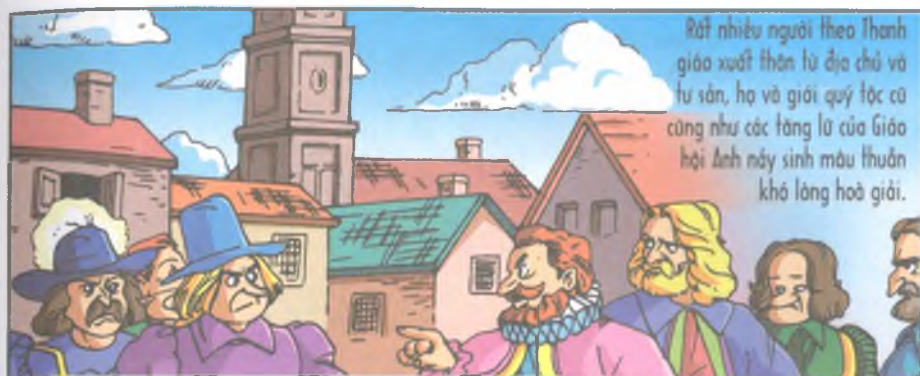


Vua James I là con trai của nữ hoàng Mary xứ Scotland. Khi ông được 5 tháng tuổi, cha ông qua đời. Sau đó, mẹ ông bị giới quý tộc Scotland đẩy đi lưu vong (rồi bởi lập mưu ám sát nữ hoàng Anh Elizabeth nên bị xử tử). James trở thành vua của Scotland rồi được mời tới làm vua nước Anh. Ông rất coi thường quốc hội Anh, và chỉ thích nam giới.

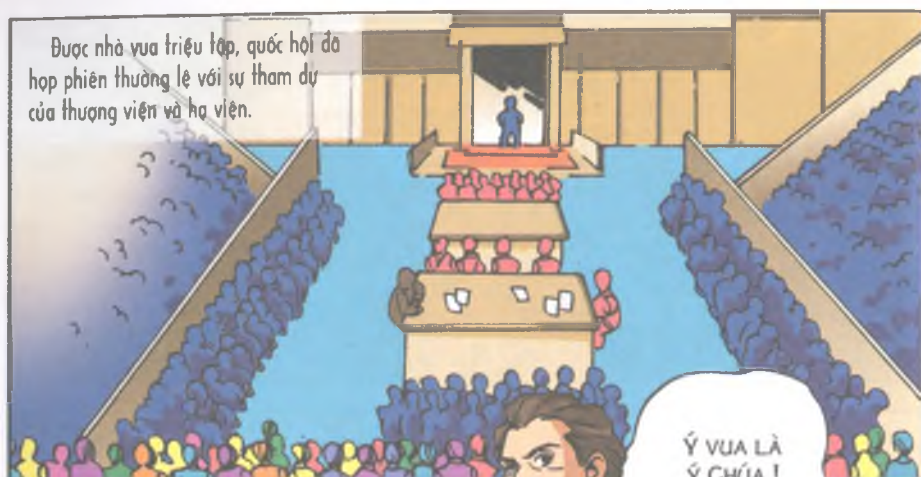
VUA JAMES I







Được nhà vua triệu tập, quốc hội đã họp phiên thường lệ với sự tham dự của thượng viện và hạ viện.



Ý VUA LÀ
Ý CHÚA !

PHỤC TÙNG
HOÀNG ĐẾ
CHÍNH LÀ
TÔN KÍNH
CHÚA TRỜI.



BỆ HẠ, XIN NGÀI
CẦN NHẮC KÍ
LƯƠNG, TRIỆU TẬP
QUỐC HỘI LÀ ĐỂ
NGHE Ý KIẾN PHÁN
HỐI CỦA NHÂN DÂN,
ĐỂ HIỂU MONG MUỐN
CỦA NGƯỜI DÂN!



HOÀNG ĐẾ
KHÔNG CẦN
PHẢI HIỂU
NHỮNG VIỆC
VỐ VẤN ẤY!



CÁI,
CÁI GÌ?

THẬT
VÔ LÍ!



ĐỪNG TRANH
CÂI NỮA, ĐỪNG
TRANH CÂI
NỮA, XIN HÃY
NGHE TÔI NÓI...

CHÚNG TÔI
KHÔNG CHẤP
NHẬN VIỆC NGÀI
THIỆU TÔN TRỌNG
QUỐC HỘI.

BỆ HẠ,
NGÀI NÊN ĐẶT
MÌNH VÀO ĐỊA VỊ
CỦA NGƯỜI DẪN
ĐỂ XEM XÉT.

NEU KHÔNG
PHỤC TÙNG MỆNH
LỆNH CỦA NHÀ
VUA THÌ HÃY GIẢI
TÁN QUỐC HỘI ĐI!

Vua James I tiếp tục
bảo thủ với quan điểm
"Ý vua là ý Chúa".

CÁI GÌ? NGƯỜI
DÂN KHÔNG HÀI
LÒNG? QUỐC
KHỔ ĐANG GẶP
KHỔ KHĂN,
ĐÓNG THUÊ CAO
LÚC NÀY CHÍNH
LÀ PHỤNG SỰ
ĐẤT NƯỚC, CÓ
GÌ LÀ KHÔNG
ĐÚNG?

ĐÓNG THUÊ Ơ?
HÔM QUA ĐÃ ĐÓNG
RỒI CƠ MÀ?

CÁC KHOẢN THUÊ
NHIỀU ĐẾN MỨC
KINH HOÀNG! SAO
CỨ TĂNG THUÊ
THÊ NHÌ?

DA...







LỜI BẠN
CHỨNG RA
NGOÀI! BẮT
HẾT NHỮNG
KẺ ĂN NÓI
XĂNG BẦY!

MỆNH LỆNH
CỦA NHÀ VUA
CHÍNH LÀ
CHÂN LÌ!

Do mâu thuẫn gay gắt, quốc hội bị
giải tán, 9 nghị sĩ bị bắt giam.

Trong 11 năm sau đó, mọi vấn
đề lớn nhỏ của nước Anh đều
do Charles I hoàn quyền quyết
định. Năm 1639, Scotland nổi ra
bạo động, lực lượng chủ yếu là
những người theo Cơ Đốc giáo
và Thanh giáo, nhằm phản đối
sự chuyển quyền của Charles I.

VÌ TỰ DO VÀ
TÍN NGƯỠNG,
TẤT CẢ HÃY
GIƯƠNG CAO
NGỌN SÚNG!

DÂN SCOTLAND
NỔI LOẠN Ơ?
MAU ĐI ĐÀN
ÁP CHÚNG
NGAY!

ĐÚNG RỒI CÒN CÓ QUỐC HỘI
CƠ MÀ, HÃY LẬP TỨC THÔNG
BÁO CHO QUỐC HỘI CHUẨN BỊ
TÀI VẬT CUNG ỨNG CHO
QUÂN ĐỘI

QUỐC KHỔ HIỆN NAY
CHẴNG CÒN TIỀN
ĐỂ CHI CHO VIỆC
TRẦN ÁP NỔI LOẠN,
TA SẼ TĂNG CƯỜNG
THU THUÊ TÀU BÈ
VÀ PHÁT HÀNH TRÁI
PHIẾU ĐỂ BỔ SUNG
CHO QUÂN ĐỘI.

NHỮNG VIỆC NÀY
ĐỀU CẦN QUỐC HỘI
THÔNG QUA.

CHÚNG TÔI SẼ
KHÔNG ĐỂ NGÀI
SAI KHIÊN NỮA!

CƯỜNG CHỀ
NỘP THUÊ SẼ DẪN
ĐẾN BẠO LOẠN!

PHẢN ĐỐI
THUÊ TÀU BÈ!

PHẢN ĐỐI
THU THUÊ!

KHÔNG
CHẤP NHẬN TRÁI
PHIẾU, PHẢN ĐỐI!
PHẢN ĐỐI!

LÍNH ĐẤU!
LÍNH ĐẤU!

HÃY TRỪNG TRỊ
TẤT CẢ NHỮNG
KẺ KHÔNG
PHỤC
TÙNG
CHO TA!

Không ngoài dự liệu, cuộc chiến cuối cùng đã
nổ ra vào năm 1642. Cả phe bạo hoàng lẫn phe
quốc hội đều cầm vũ khí chiến đấu.





BỌN
THƯƠNG NHÂN VÀ PHÚ
NÔNG CHỈ BIẾT KINH
DOANH KIA, ĐỪNG QUÁ
NGỒNG CƯỜNG.

Phe bảo hoàng do quý tộc và tầng lớp dân đầu,
còn phe quốc hội lại được các nhà buôn,
chủ đồn điền và phú thương ủng hộ.

NHÀ VUA
MUÔN NĂM!
XUNG PHONG!

CHÚNG TA
SẼ KHÔNG
KHUẤT
PHỤC!

CHO
QUÂN
BẢO HOÀNG
VỖ TÍCH
SỰ KIA VỀ
CHẤU DIỆM
VƯƠNG
DÌ!

QUÉT SẠCH
QUÂN CỦA
QUỐC HỘI
LÀ SẼ
CHIẾN THẮNG!
XUNG PHÒNG!



HƠ! ĐỘI KỊ BINH
KÌA! CHUYỀN GÌ
THỂ NHÌ?



"ĐẠO
QUÂN SƯỜN
SẮT" CỦA
CROMWELL
ĐẪY!



LÀ CROMWELL
BẤT KHẢ CHIẾN
BẠI SAO?

RẮC RỎI
TO RỒI!

TẤN CÔNG!
ĐÁNH BẠI
PHE BẢO
HOÀNG!

Người dẫn quân tới là Cromwell. Dưới sự chỉ huy của ông, phe quốc hội đánh phe bảo hoàng thua không còn manh giáp, đua nhau tháo chạy.



Ngày 30 tháng 1 năm 1649, Charles I bị đưa ra chém đầu. Đội quân Cromwell đa phần là tín đồ Thanh giáo, bởi vậy, trận chiến này còn được gọi là "cuộc cách mạng của tín đồ Thanh giáo".



Năm 1651, để giành quyền thương mại trên biển, Cromwell ban hành "Luật hàng hải" nhằm kiểm chế Hà Lan, bởi thế mà dẫn đến cuộc chiến.





Thắng lợi của cuộc chiến này sẽ khiến cho thị trường nước ngoài của Anh ngày càng rộng lớn.



Tuy nhiên trong binh sĩ bắt đầu có người phản đối chiến lược đối ngoại của Cromwell.



Trong thâm tâm mọi người bắt đầu bất mãn với Cromwell.



Cromwell dần dần bóc lột dã man chuyên chế độc tài của mình.



Năm 1653, Cromwell đã tự phong làm bảo hộ công, bắt chấp phản đối rồi ngay sau đó giải tán quốc hội, xây dựng một chế độ độc tài.



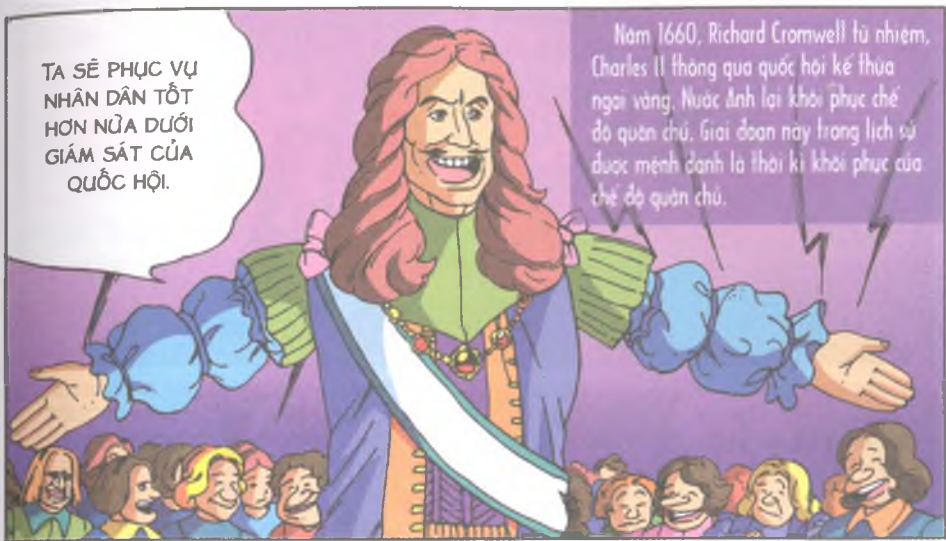


RICHARD CROMWELL



Năm 1658, Cromwell qua đời,
con trai ông là Richard Cromwell
kế thừa chức vị bảo hộ công.





TA SẼ PHỤC VỤ
NHÂN DÂN TỐT
HƠN NỬA DƯỚI
GIÁM SÁT CỦA
QUỐC HỘI.

Năm 1660, Richard Cromwell từ nhiệm,
Charles II thông qua quốc hội kế thừa
ngai vàng. Nước Anh lại khôi phục chế
độ quân chủ. Giai đoạn này trong lịch sử
được mệnh danh là thời kì khôi phục của
chế độ quân chủ.



Sau khi lên ngôi vua,
Charles II nhanh chóng cùng
quốc hội thông qua đạo luật
thanh trừng Thanh giáo.



TẤT CẢ ĐỀU ĐANG
TIẾN TRIỂN THEO
CHIỀU HƯỚNG CÓ LỢI.
THỜI CƠ CHARLES II
TA NẮM QUYỀN SẮP
ĐẸN RỒI!



Sau khi Charles II băng hà,
James II trở thành vua nước Anh.



VUA JAMES II

Cũng giống như anh mình, James II là
kẻ ham muốn bành trướng quyền.

NỀN CHÍNH
TRỊ NƯỚC
ANH NGÀY
CANG U
TÔI...

CHÊ ĐỘ QUÂN CHỦ
CHUYÊN CHÊ CÓ CÒN
PHÙ HỢP VỚI NƯỚC
ANH NỮA
KHÔNG?

NẾU THAY VỊ VUA
KHÁC THÌ SẼ NHU THỂ
NÀO? PHẢI ĐI Đâu ĐỂ
TÌM RA NGƯỜI THÍCH
HỢP?

NGHE NÓI
CON RỂ CỦA
JAMES II LÀ
NGƯỜI XUẤT
CHÚNG.

NẾU LÀ CÔNG
TƯỚC WILLIAM
XỨ ORANGE, THÌ
TÔI SẼ VIẾT MỘT
LÁ THƯ CHO ÔNG
ẦY NGAY, PHẢI
NHANH CHÓNG
LÀM XONG VIỆC
NÀY!

THƯ MỜI ĐÃ GỬI
ĐI RỒI. NỘI DUNG LÀ
CHÀO ĐÓN CÔNG
TƯỚC WILLIAM XỨ
ORANGE VÀ VỢ NGÀI
LÀ CÔNG CHÚA MARY
TỚI NƯỚC ANH.

MẬT THU



Tháng 11 năm 1688, sau khi nhận được một thư, công tước William xứ Orange và vợ đem quân tiến thẳng vào nước Anh.



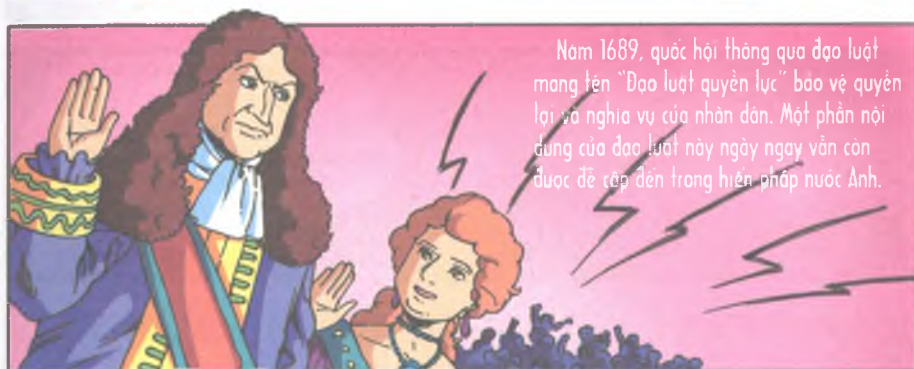
◀ CHÂN DUNG VUA JAMES II

VUA JAMES II

Vua James II là con trai thứ hai của Charles I, em trai của Charles II, theo Công giáo, lịch lãm và phong độ nhưng làm việc không cẩn thận chu toàn bằng anh trai. Sau khi chấp chính, ông ta kết thân với nước Pháp. Do dành quá nhiều tự do và quyền lợi cho Công giáo nên quốc hội Anh đã tổ chức đảo chính lật đổ ông.







Tòa nhà Quốc hội Anh

Tòa nhà Quốc hội Anh nằm bên bờ sông Thames, London. Từ thế kỉ 13, đây là nơi tổ chức các cuộc hội họp của hoàng cung và đức vua. Sau trận hoả hoạn năm 1512, nơi này bị tàn phá nghiêm trọng. Năm 1840, người ta cho xây dựng lại và biến nơi này thành một biểu tượng của London, với lối kiến trúc gothic bề thế có diện tích 30.000 m² và hơn 1.000 phòng. Rất nhiều chính sách quan trọng bao gồm cả việc phế lập vua Anh đều có quan hệ mật thiết với toà nhà này.



▲ TÒA NHÀ QUỐC HỘI ANH



Năm 1485, Henry VII lên ngôi, nội chiến Anh kết thúc, chế độ quân chủ chuyên chế được xác lập. Khi vua Henry VIII trị vì, nước Anh cải cách tôn giáo, thiết lập quyền thống trị tuyệt đối của quân chủ thế tập, đề cao vương quyền. Khi nữ hoàng Mary tại vị, thế lực của Công giáo được khôi phục. Năm 1558, nữ hoàng Elizabeth đăng quang, trong giai đoạn này, hạm đội Anh đã đánh bại "hạm đội bất khả chiến bại" của Tây Ban Nha, mở đầu thời kì bá chủ đường biển, nước Anh cũng nhận cơ hội bành trướng thuộc địa. Năm 1603, nữ hoàng Elizabeth băng hà, vua Scotland James kế thừa vương vị, khi vua James qua đời, vua Charles I kế vị.

Tháng 8 năm 1642, nội chiến lại nổ ra, Cromwell lãnh đạo quân kiểu mới giành hàng loạt thắng lợi. Cuối cùng Charles I bị chặt đầu năm 1649. Tháng 5 năm 1649, nước Anh tuyên bố thành lập nước cộng hòa. Tuy nhiên, các phe phái chính trị đối đầu với nhau, tình hình chính trị nhiều loạn, bất ổn; thể chế cộng hòa chỉ duy trì được hơn 10 năm. Sau đó, Cromwell cầm quyền rồi con trai ông tiếp tục kế thừa. Nhưng về sau, ngai vàng lại rơi vào tay Charles II... Những sự kiện này vô cùng phức tạp và lắt léo. Năm 1688, quốc hội Anh phát động đảo chính, phế truất vua James II, đón con gái James II là công chúa Mary và chồng là công tước Hà Lan, William xứ Orange về làm nữ hoàng và vua nước Anh. Đây cũng là toàn bộ tiến trình phát triển sau cuộc "cách mạng vinh quang".

Tháng 2 năm 1689, Mary II và William III chính thức đăng quang, quốc hội Anh thông qua "Đạo luật quyền lực", thiết lập chế độ quân chủ lập hiến, mở ra một chương mới trong lịch sử.

**TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA
LỊCH SỬ BỞI TÔI**

Elizabeth được sinh ra tại Greenwich vào năm 1533, cha bà là vua Anh Henry VIII. Mẹ bà là vợ hai của vua Henry VIII nên theo Công giáo thì Elizabeth là con ngoài giá thú. Tuy vậy, Elizabeth vẫn lớn lên trong hoàng cung và được hưởng sự giáo dục ưu việt.

Khi Elizabeth 13 tuổi, cha bà qua đời, người anh cùng cha khác mẹ với bà là Edward VI kế vị. Edward thể trạng yếu ớt lại nhiều bệnh tật, không lâu sau lâm bệnh qua đời. Người kế vị là Mary I với biệt danh "Mary khát máu", đẩy nước Anh vào thời kì đen tối, tất cả người dân đều hi vọng sẽ có vua mới thay thế, bởi vậy, năm 1558, Elizabeth nối ngôi khi mới 25 tuổi, được nhân dân ủng hộ nhiệt liệt.

Nỗ lực trị quốc của Elizabeth

Elizabeth không kết hôn, thời trị vì của bà là thời hoàng kim đầu tiên trong lịch sử cận đại của nước Anh.

Từ năm 1558 đến năm 1603, trong 45 năm trị vì của Elizabeth, nước Anh đã đạt được nhiều thành tựu trong các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa... Đất nước yên ổn trải qua giai đoạn thứ hai của cải cách tôn giáo, duy trì cục diện thống nhất toàn dân tộc.

Bên cạnh đó, nữ hoàng thực hiện độc quyền tư liệu sản xuất, ban hành một số đạo luật như "Luật thợ thủ công", "Luật hỗ trợ dân nghèo", "Luật cấm ăn xin trên đường phố" nhằm thúc đẩy người dân làm việc. Nhờ vậy mà nước Anh trở thành cường quốc phát triển vững mạnh. Giai đoạn này, những nhà thơ, nhà văn như Shakespeare, Spenser và Bacon... lần lượt xuất hiện, văn học hưng thịnh nên thời kì này cũng được gọi là "Thời kì Phục hưng văn học nghệ thuật của nước Anh".

Nước Anh phát triển buôn lậu trên biển. Sau khi đánh bại hạm đội Tây Ban Nha bất khả chiến bại, Anh đã giành địa vị bá chủ trên biển, xây dựng thuộc địa, từ cuối thế kỉ 16 mở rộng thuộc địa sang Bắc Mỹ, thành lập công ti thương mại ở nước ngoài, độc quyền thị trường, lần lượt thành lập các công ti thương mại đặc biệt như công ti Tây Ban Nha, công ti Đông Ấn...

Nước Anh bước lên con đường giành quyền bá chủ thế giới.

Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản Anh

Từ thế kỉ 16, các xưởng thủ công nhỏ lẻ và tập trung lần lượt xuất hiện, đánh dấu sự ra đời chủ nghĩa tư bản Anh. Từ giữa thế kỉ 16, Anh thành lập rất nhiều công ti thương mại đặc biệt ở nước ngoài. Nước Anh bước vào giai đoạn tích lũy ban đầu cho chủ nghĩa tư bản nhờ vớt các nước thuộc địa và buôn bán với nước ngoài. Sau phong trào khoan đất, đa số nông dân tràn vào thành phố, cung cấp một lượng lớn lao động giá rẻ để phát triển công nghiệp tư bản. Cùng với việc mở đường mới trên biển và sự chuyển dịch trung tâm thương mại quốc tế từ Địa Trung Hải sang Đại Tây Dương, nước Anh ở vào vị trí đắc địa, giành được ưu thế so với các nước khác. Với những lợi thế nêu trên, chủ nghĩa tư bản nước Anh phát triển mạnh mẽ và nhanh chóng giữa vòng kim hãm của chế độ phong kiến.



Mâu thuẫn giữa các giai cấp và nhà vua

Sự phát triển của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã thay đổi mối quan hệ giữa các giai cấp nước Anh. Tư sản mới nổi trở thành tầng lớp giàu có nhất, gồm cả những nhà tư sản tài chính London (những người có mối quan hệ mật thiết với hoàng gia Anh), thương nhân độc quyền ở các địa phương, chủ xưởng thủ công chiếm giữ nguồn tài chính hùng hậu, chủ đồn điền kinh doanh và tư sản buôn bán hạng trung. Họ gặp vô số hạn chế và kim kẹp của chế độ phong kiến, bởi thế, họ mong mỏi lật đổ chế độ phong kiến.

Bấy giờ, xuất hiện giai cấp quý tộc mới, khác với giai cấp quý tộc cũ vốn cha truyền con nối. Tuy họ chỉ mang cái mác và đặc quyền của giới quý tộc vừa và nhỏ, nhưng lại tham gia “rào đất cướp ruộng” và buôn bán với tư sản công, nông nghiệp, họ có chung lợi ích kinh tế nên cũng mong muốn xóa bỏ chế độ đất đai, lãnh chúa, kị sĩ phong kiến nhằm giành được quyền sử dụng đất. Vì thế, quý tộc mới và giai cấp tư sản liên minh với nhau, tuyên chiến với chế độ phong kiến thủ cựu.

Không chỉ giai cấp tư sản và quý tộc mới mong muốn thoát khỏi vòng kim kẹp phong kiến, rất nhiều nông dân phải đối mặt với nguy cơ mất đi sinh kế do phong trào “rào đất cướp ruộng”, khẩn thiết mong mỏi thoát khỏi nghĩa vụ phong kiến nặng nề đang đè trên vai. Tầng lớp dân nghèo thành thị là các công nhân, thợ thủ công, học sinh sinh viên, tiểu thương cũng không thể chịu đựng được ách áp bức bóc lột của phong kiến nên hi vọng được thay đổi.

Tuy mục đích khác nhau nhưng tư sản mới nổi, quý tộc mới, nông dân và dân nghèo thành thị đều mâu thuẫn gay gắt đối với chế độ phong kiến (mà đứng đầu là nhà vua), bởi vậy, họ tạm thời kết làm đồng minh để lật đổ chế độ phong kiến. Vì vậy, cách mạng tư sản Anh đã bùng nổ.



"Ý vua là ý Chúa"

Tôn giáo hưng thịnh tại Trung Âu vào thời Trung cổ. Giáo hội, đại diện cho "thần thánh" đóng vai trò quan trọng duy trì sự thống trị của giai cấp phong kiến. Là một vị vua sùng đạo, sau khi bước lên vũ đài lịch sử, James I đã ra sức truyền bá tư tưởng "ý vua là ý Chúa". Ông ta cho rằng vạn vật trên đời đều do Chúa tạo ra, tất cả đều thuộc về đấng Chúa toàn năng, còn nhà vua có uy quyền tối cao được Chúa phái đến, vua có quyền lực vô hạn. Trừ Chúa trời ra, vua là người duy nhất có quyền thống trị vạn vật. Con trai ông ta là Charles I cũng giống cha, ra sức thực thi lý luận "ý vua là ý Chúa", phản đối chủ nghĩa dân quyền của tư sản mới nổi, mưu đồ duy trì thống trị chuyên chế.

Cuộc bạo loạn trong nước lần thứ nhất

Tháng 11 năm 1641, quốc hội chủ trương buộc nhà vua thông qua "Bản đại kháng nghị" nhằm giành quyền tự do công nghiệp và thương nghiệp và trao quyền kiểm soát tài chính cho hạ viện. Charles I không những từ chối đề nghị mà còn bắt giam 5 nghị viên thuộc phái cấp tiến. Mâu thuẫn giữa nhà vua và quốc hội ngày càng sâu sắc, Charles I bị buộc phải ra đi, ông tập hợp quân đội ở Georger, nơi có thế lực phong kiến mạnh và chuẩn bị thảo phạt quốc hội. Quốc hội cũng thành lập quân đội ứng chiến. Cuộc nội chiến đầu tiên của nước Anh nổ ra.

Nước Anh chia thành hai trận tuyến. Một bên là phe bảo hoàng, tức những người ủng hộ nhà vua như giới quý tộc cũ, quan chức cấp cao và tầng lớp Anh giáo, được gọi là "kị binh". Bên kia là quân kháng chiến gồm giai cấp tư sản, quý tộc mới và đại đa số nông dân, dân nghèo thành thị, do không đội tóc giả như giới quý tộc nên được gọi là những "kẻ đầu tròn".

Cuộc cách mạng của các tín đồ Thanh giáo

Thanh giáo là một khuynh hướng tôn giáo tách ra từ quốc giáo nước Anh vào nửa cuối thế kỷ 16. Tên gọi này là do chủ trương xóa sổ những ảnh hưởng và tàn dư của Công giáo. Giáo lý của các tín đồ Thanh giáo đòi hỏi phải xóa bỏ tất cả những giáo thuyết và giáo nghi mà theo họ không xuất phát từ giáo huấn của Kinh Thánh. Tên gọi này phản ánh tiêu chuẩn đạo đức trong thời kỳ bắt đầu tích lũy tư bản, thể hiện mong muốn cải cách chính trị thông qua cải cách tôn giáo của tầng lớp quý tộc mới. Nửa cuối thế kỷ 17, xung đột giữa nhà vua và giai cấp tư sản, quý tộc mới theo Thanh giáo ngày càng gay gắt. Cuối cùng, cách mạng tư sản Anh nổ ra, lịch sử gọi đây là "cuộc cách mạng của các tín đồ Thanh giáo".



Pha quốc hội giành thắng lợi trong cuộc nội chiến

Khi nội chiến bắt đầu, phái bảo thủ trong quốc hội còn dao động và thỏa hiệp nên quân kháng chiến liên tiếp thất bại, không những thua đau trong trận Oxford mà còn để cho quân bảo hoàng áp sát London, lấn lướt mất các quận York, Lincoln, Derby... Khi quân kháng chiến rơi vào thế bị động thì nghị viện thuộc phái độc lập Oliver Cromwell đã cứu vãn tình hình. Ông tổ chức kỷ binh kiểu mới với lực lượng chủ lực là nông dân tự canh tác và dần nghèo thành thị. Những người này đều là tín đồ Thanh giáo sùng đạo, kỉ luật nghiêm ngặt, chiến đấu dũng cảm, đánh đâu thắng đó nên được gọi là "đạo quân sườn sắt".

Tháng 7 năm 1644, "Đạo quân sườn sắt" đánh bại quân bảo hoàng tại Marston Moor, thay đổi cục diện chiến tranh. Năm 1644, hàng loạt sĩ quan cấp cao thuộc phái bảo thủ bị buộc phải rời khỏi quốc hội. Từ đây, phái độc lập

nắm quyền chủ đạo trở thành lực lượng lãnh đạo quân kháng chiến. Năm 1645, quốc hội thông qua "sắc lệnh quân chính quy mới" xây dựng quân đội theo mô hình mới của "đạo quân sườn sắt". Đạo quân kỉ luật nghiêm ngặt, tác phong dân chủ đã trở thành nhân tố chủ đạo thay đổi cục diện cuộc chiến.

Tháng 5 năm 1645, quân quốc hội giao chiến với quân chủ lực của phe bảo hoàng tại Naseby, hầu như toàn bộ quân bảo hoàng bị tiêu diệt, gần 5.000 người bị bắt làm tù binh. Sau trận quyết định này, quân quốc hội tấn công như vũ bão và giành thắng lợi hoàn toàn vào tháng 7 năm 1646. Charles I bỏ trốn sang doanh trại quân Scotland và bị người Scotland bán cho quốc hội với giá 400.000 bảng. Quốc hội cầm tù Charles I và cuộc nội chiến đầu tiên kết thúc với chiến thắng thuộc về phe quốc hội.

Nước cộng hòa Anh

Sau khi cầm tù Charles I, nội bộ quân cách mạng bị phân chia ra thành ba phái, trong đó có phái bảo thủ, phái độc lập và phái trung lập. Họ đại diện cho lợi ích của các giai cấp khác nhau, tranh đấu quyết liệt. Trước tình hình đó, các phần tử còn lại của phe bảo hoàng đã nhân cơ hội cấu kết với phái bảo thủ Scotland đẩy quân nổi loạn ở miền Nam xứ Wales. Phái độc lập liên kết với phái trung lập đánh bại quân xâm lược Scotland, đồng thời, quyết định thực hiện "Công ước nhân dân" sau cuộc chiến. Đây là cuộc nội chiến lần thứ hai của nước Anh, khi đó, phái bảo thủ phản đối cách mạng đều bị bắt giữ và trục xuất, phái độc lập nắm quyền trong quốc hội, Charles I bị xử tử.

Tháng 3 năm 1649, quốc hội thông qua nghị quyết xóa bỏ chế độ quân chủ và thượng viện. Tháng 5, quốc hội tuyên bố Anh là nước cộng hòa, cuộc cách mạng Anh đạt đến đỉnh cao.

Cromwell chấp chính

Sau khi nước cộng hòa Anh được thành lập, giai cấp tư sản và quý tộc mới bầu Cromwell làm lãnh tụ, xây dựng chính quyền chuyên chế để trấn áp những phần tử chống đối. Sau hai lần Cromwell giải tán quốc hội vào năm 1653, các tướng lĩnh cao cấp dưới quyền ông đã đề ra "Văn kiện chấp chính" tuyên bố Cromwell đảm nhiệm vai trò bảo hộ công của Anh, Scotland và Ireland. Trong đó nêu rõ bảo hộ công, quốc hội và hội đồng nhà nước cùng nắm quyền điều hành nhà nước. Nhưng ít lâu sau, Cromwell buộc quốc hội thông qua nghị quyết về địa vị tối cao của bảo hộ công. Cromwell trở thành vua không ngai, chuyên quyền thống trị nước Anh suốt 5 năm. Năm 1658, Cromwell lâm bệnh qua đời, con trai ông kế thừa ngôi vị bảo hộ công. Sau đó, vì nhiều nguyên nhân, năm 1659 ông này bị buộc từ chức, chính phủ bảo hộ chấm dứt từ đây.

Khi Cromwell cầm quyền, ông đã đẩy mạnh chính sách bành trướng và tranh đoạt lãnh thổ nước ngoài, lấn lướt đánh bại Hà Lan, thôn tính Scotland, chiếm đoạt đảo Jamaica từ tay người Tây Ban Nha, chiếm đóng "cửa ngõ châu Âu" là Dunkerque (nước Pháp), tạo tiền đề cho đế quốc thực dân Anh.



Thời kì trung hưng của vương triều Stuart

Sau khi đặt dấu chấm hết cho chính quyền bảo hộ, chính trị nước Anh rơi vào trạng thái hỗn loạn. Để bảo vệ lợi ích, giai cấp tư sản và quý tộc mới quyết định khôi phục lại vương triều Stuart. Kế hoạch được tư lệnh quân Anh đóng tại Scotland là tướng Munch ủng hộ. Tháng 2 năm 1660, tướng Munch dẫn quân tiến vào London, sau khi kiểm soát cục diện, ông lập tức cử người sang Pháp đàm phán với hoàng tử Charles lưu vong. Hai bên đạt được thỏa thuận. Tháng 4 năm đó tại Breda, Hà Lan, Charles tuyên bố công nhận quyền toàn vẹn lãnh thổ sau cách mạng, ân xá cho những người tham gia cách mạng, bảo đảm tự do tôn giáo. Tháng 5 năm đó quốc hội Anh thông qua nghị quyết lập Charles làm vua Anh, lịch sử gọi là Charles II.

Khi mới chấp chính, Charles II đẩy mạnh những biện pháp có lợi cho chủ nghĩa tư bản, ví dụ như xuất khẩu lông cừu, da thuộc và các nguyên vật liệu khác, cấm nhập khẩu các sản phẩm từ vải lanh, vải sợi, thông qua "Luật lương

thực", định ra mức thuế cao với việc nhập khẩu ngũ cốc. Ông cũng quan tâm chăm lo đến lợi ích của quý tộc nông thôn và chủ đồn điền... Nền công thương nghiệp của chủ nghĩa tư bản phát triển rõ rệt.

Nhưng sau khi đã ổn định vương triều, Charles II lật mặt tấn công cách mạng trên cả phương diện tôn giáo và chính trị. Ông ta đi ngược lại những tuyên bố của mình ở Breda, bức hại đã man những người tham gia cách mạng, thậm chí còn quật mổ Cromwell lên bêu đầu thị chúng. Tiếp đó, ông ta thanh trừng thậm khốc những người không theo Anh giáo. Những hành động ấy gây nguy hại nghiêm trọng tới lợi ích của giai cấp tư sản và quý tộc mới, mãi đến khi bị quốc hội phản đối kịch liệt, Charles II mới chịu kiểm chế.



Nguồn gốc của thể chế hai đảng ở nước Anh

Vua Anh Charles II không có con trai kế vị. Sau khi ông qua đời, em trai ông là công tước xứ York, James trở thành người thừa kế hợp pháp. Là một tín đồ Công giáo mộ đạo, nên việc ông ta kế vị đồng nghĩa với khôi phục thể lực phong kiến. Bởi thế, giai cấp tư sản và quý tộc mới cực lực phản đối. Năm 1679, họ đã đệ trình lên quốc hội "Đạo luật loại trừ", yêu cầu hủy bỏ quyền kế thừa ngai vàng của James. Để xuất nầy đã chia quốc hội ra thành hai phe, phe Tory đại diện cho quý tộc địa chủ kiên quyết phản đối đạo luật, trong khi phe Wig đại diện tầng lớp tư sản và quý tộc mới lại ủng hộ đạo luật. Đảng Tory và đảng Wig chính là nguồn gốc của chế độ hai đảng của nước Anh.



Cuộc cách mạng vinh quang

Sau khi kế vị, James II xóa bỏ "Luật bảo vệ nhân thân" mà quốc hội đã thông qua năm 1679, giảm thuế nhập khẩu hàng hóa Pháp, bổ nhiệm tín đồ Công giáo làm tướng lĩnh quân đội, hủy bỏ tất cả văn kiện pháp luật bất lợi cho Công giáo. Loạt động thái này đã gây tổn hại nghiêm trọng đến lợi ích chung của cả quý tộc địa chủ lẫn tư sản và quý tộc mới, bởi thế, đảng Tory và đảng Wig đã bắt tay nhau, lật đổ James II. Năm 1688, vương công William xứ Orange dẫn quân đổ bộ vào nước Anh và chiếm đóng thành London vào tháng 12 năm đó. James II buộc phải bỏ trốn sang Pháp. Do chính biến chưa gây ra đổ máu nên được lịch sử gọi là "cách mạng vinh quang".



Quốc hội Anh

Quốc hội Anh là cơ quan quyền lực và lập pháp tối cao. Từ năm 1265, Simon de Montfort, bá tước Leicester, triệu tập quốc hội với sự tham gia của các tầng lớp xã hội như quý tộc, tăng lữ, hiệp sĩ và dân thường. Đây chính là định chế dân chủ đầu tiên có ảnh hưởng lớn đến nhiều quốc gia khác trên thế giới. Năm 1343, quốc hội chia thành thượng viện và hạ viện. Năm 1688, sau cách mạng vinh quang, nguyên tắc "quốc hội tối thượng" và "chủ quyền quốc hội" được thiết lập, quốc hội dần trở thành cơ quan quyền lực tối cao.

Quốc hội Anh hiện tại gồm thượng viện và hạ viện. Thượng viện còn được gọi là viện quý tộc, các nghị sĩ không cần tham gia bầu cử mà được tập hợp từ thành viên hoàng gia, quý tộc, tăng lữ cao cấp và các thẩm phán tối cao... Quan chức đứng đầu kiêm nhiệm vai trò chủ tịch nghị

viện, có quyền phủ quyết, quyền gác lại đề xuất của hạ viện tối đa một năm. Thượng viện còn đóng vai trò tòa án tối cao, thụ lý các vụ án dân sự và hình sự, ngoại trừ các vụ án hình sự thông thường ở Scotland, thụ lý các vụ án của quý tộc và các cáo buộc của hạ viện. Nhìn chung, quyền lực của thượng viện không lớn bằng hạ viện.

Hạ viện còn được gọi là viện thứ dân hay viện dân biểu, do người dân trực tiếp bầu ra, nhiệm kỳ của mỗi nghị viên tối đa 5 năm, chủ tịch hạ viện là người thuộc đảng chiếm số ghế nhiều hơn, chịu trách nhiệm lập pháp, quyết định mức thuế, phê chuẩn dự toán ngân sách, giám sát chính phủ và quyết định người thừa kế ngai vàng...

"Đạo luật quyền lực"

Năm 1689, William III lên ngôi vua nhờ sự trợ giúp của đảng Tory và đảng Wig, quốc hội thông qua "Đạo luật quyền lực" mang tầm ảnh hưởng sâu rộng. Đạo luật này cùng với "Luật kế thừa ngai vàng" được thông qua năm 1701 quy định điều kiện để trở thành vua cũng như các nghĩa vụ bắt buộc của nhà vua... Ví dụ như vua Anh phải theo đạo Tin Lành, phải tuân theo quốc hội, quốc hội nắm quyền lập pháp, thu thuế và quân sự... nhà vua chỉ thực hiện công việc nội chính và ngoại giao với sự đồng ý của quốc hội. Nhà vua không có quyền xóa bỏ luật pháp, không có quyền chỉ định người thừa kế ngai vàng. Đạo luật này đã biến Anh thành nước quân chủ lập hiến với giai cấp cầm quyền là tư sản.

Bốn vở bi kịch lớn của Shakespeare

Shakespeare là tác gia lừng danh nhất nước Anh vào nửa cuối thế kỷ 16, nửa đầu thế kỷ 17, đại diện cho nền văn học nhân văn thời kỳ Phục hưng văn học nghệ thuật ở châu Âu. Ông được mệnh danh là một trong những thiên tài vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại, các tác phẩm của ông được dịch ra nhiều thứ tiếng và phổ biến khắp nơi. Sinh thời Shakespeare đã viết 37 vở kịch, 154 bài thơ, 2 trường ca và nhiều tác phẩm thơ ca khác. Trong đó, có bốn vở bi kịch là tiêu biểu nhất trong sáng tác của Shakespeare và đến nay, vẫn là những tác phẩm kinh điển của văn học thế giới.



Chương 2: Vương triều Bourbon của nước Pháp

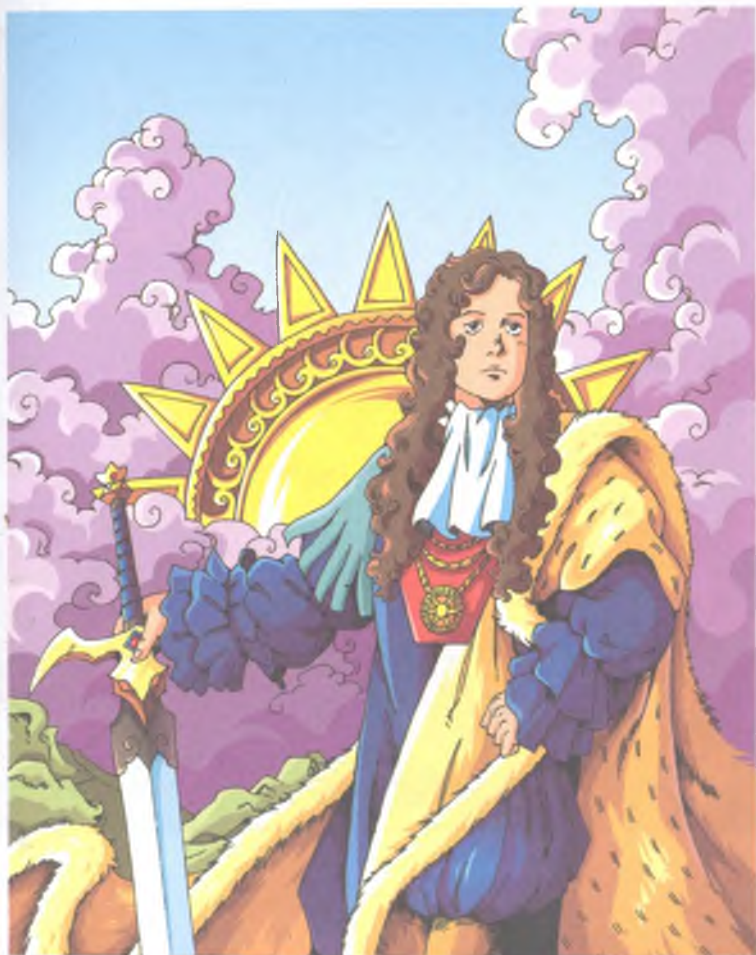
Nội dung chính:

Sự ra đời của vương triều Bourbon

Vương triều Bourbon là vương triều do gia tộc Bourbon sáng lập tại nước Pháp; vì tổ tiên dòng tộc được phong đất tại xứ Bourbon nên mới lấy đó làm tên gọi.

Louis XIV và cung điện Versailles

Đời thứ ba vương triều Bourbon, thời kì vua Louis XIV trị vì, nước Pháp trở thành nước mạnh nhất ở châu Âu. Năm 1662, Louis XIV thể hiện địa vị và quyền lực của “vua Mặt Trời”, không ngại bỏ của cải vật chất và huy động nhân lực để tự xây cung điện và khu rừng mang tên Versailles.



Sự ra đời của vương triều Bourbon



Nửa cuối thế kỉ 16, nước Pháp nổ ra cuộc đấu tranh khốc liệt giữa tín đồ Công giáo và Tin Lành. Người theo đạo Tin Lành ở Pháp còn được gọi là người Huguenot, bởi thế, cuộc chiến tranh này còn được gọi là cuộc chiến Huguenot.

Năm 1589, lãnh tụ Tin Lành Henry IV trở thành vua nước Pháp, lập nên vương triều Bourbon.



Để sớm kết thúc chiến tranh, vua Henry IV đã ban hành chỉ dụ Nantes, cho phép người dân được tự do tín ngưỡng. Đồng thời ông cũng coi sang đạo Công giáo, và nhận được sự ủng hộ của các tín đồ Công giáo.





CUỐI CÙNG
THÌ CŨNG
KHÔNG CẦN ĐÓ
MẮU MÀ VẤN
GIẢI QUYẾT
ĐƯỢC VẤN ĐỀ
MÃI MỚI ĐƯỢC
HÒA BÌNH!



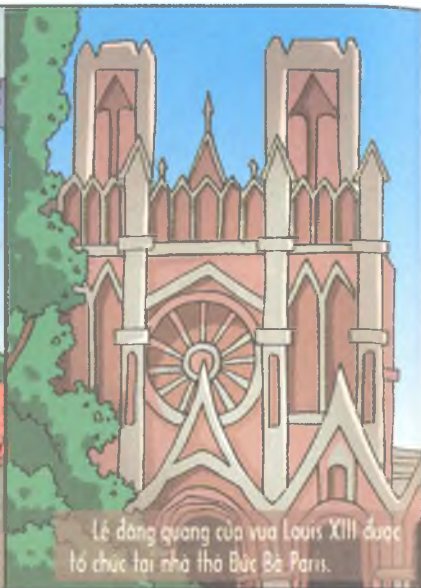
ÁI
NGƯỜI
LÀM GÌ
VẬY?

NGƯỜI
QUÁ THIÊN VỊ
BỌN TIN LÀNH
TÔI NGÀN LẦN
ĐÁNG CHẾT!



Năm 1610, vua Henry IV, người một
lòng mong mỏi tìm giải pháp hòa bình cho
tôn giáo đã bị một kẻ cuồng tín theo đạo
Công giáo ám sát trên đường phố Paris.

Sau khi Henry IV băng hà, vua Louis XIII
mới 9 tuổi kế thừa ngôi báu.



Lễ đăng quang của vua Louis XIII được
tổ chức tại nhà thờ Đức Bà Paris.



LOUIS CÒN
QUẢ NHỎ, LIỆU
CÓ THỂ NGỒI VÙNG
TRÊN NGAI VÀNG
KHÔNG? XEM RA
CẦN PHẢI CÓ SỰ GIÚP
ĐỖ CỦA NGƯỜI LÀM
MẸ NHƯ TÔI!

Thái hậu Marie de Médici



Năm 1611, Louis XIII 14 tuổi
kết hôn cùng Anne, con gái vua
Tây Ban Nha Felipe.







NGÀI ĐỨC CAO VỌNG
TRỌNG, HỌC RỘNG
BIẾT NHIỀU, NGÀI
CHÍNH LÀ NGƯỜI PHÙ
HỢP NHẤT ĐỂ PHÒ
TẤ LOUIS!



KHÔNG, KHÔNG,
NĂNG LỰC CỦA
THẦN CỐ HẠN
E LÀ KHÓ
MÀ ĐẢM
DƯƠng!



ĐỪNG TỪ CHỐI
NỮA! NHÂN DÂN
PHÁP CẦN NGÀI!



TÀ TIN VÀO
TÀI NĂNG
CỦA NGÀI!



Richelieu đã đảm nhiệm
cương vị tể tướng nước
Pháp trong sự kì vọng của
hoàng gia.



PHẢI DUY TRÌ
QUYỀN UY CỦA
CHÍNH QUYỀN
QUÂN CHỦ.

ĐỒNG THỜI PHẢI
GIỮ GÌN SỰ HÙNG
MẠNH CỦA ĐẾ
QUỐC PHÁP, BƯỚC
PHẢI ÁP CHÈ BỌN
QUÝ TỘC THỜI!



Nhưng phần
lợi cướp biển của
đạo Tin Lành bắt
đầu mở rộng thế
lực tại thành
La Rochelle.

**HÃY BIẾN PHÁP
TRỞ THÀNH ĐẤT
NƯỚC CỦA ĐẠO
TIN LÀNH!**



**CÁC TIN ĐỒ
TIN LÀNH
MƯỜN NĂM!**

Thế là các cuộc chiến
giữa các tin đồ đạo Tin
Lành và Công giáo lại
nổ ra không ngừng.

Cuộc chiến tại thành
La Rochelle kéo dài
suốt 7 năm.





VIỆC
TIẾP
THEO
CẦN
LÀM
LÀ.



RICHIELIU
KHÔNG CÔI
GIỚI QUÝ TỘC
CHÚNG TA RA
GIÌ!



ĐÚNG LÀ
MỘT KẸ
CÚNG ĐẦU.
TỰ Ý THỰC
THI TRIỀU
CHÍNH!



HÃN ĐANG
ĐE DỌA
QUYỀN LỰC
CỦA CHÚNG
TA!



ĐẾN LÚC
RỒI. CHÚNG
TA PHẢI ĐI
TRƯỚC MỘT
BƯỚC!

MAU
MỞ CỬA!



TẤT CẢ
NGHE ĐÂY, CÁC
NGƯỜI BÍ MẬT CẦU
KẾT TẠO PHẢN
NGÀI RICHIELIU
HẠ LỆNH BẮT
GIAM TẤT CẢ CÁC
NGƯỜI!!



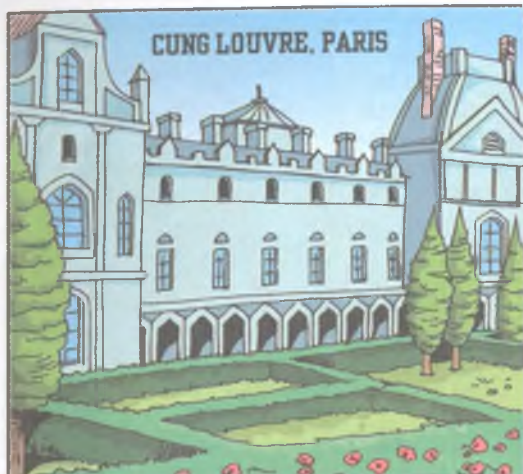
Hồng y Richelieu đã trấn áp tất cả những người có ý đồ chống lại ông ta, dùng vũ lực để bảo toàn địa vị của mình.

NHANH CHÂN LÊN, CÁC NGƯỜI ĐỀU LÀ PHẠM NHÂN ĐÂY, BIẾT KHÔNG HẢ?

Đâu đâu cũng thấy cảnh quý tộc bị bắt giữ.

Cùng lúc đó, tại Đức cũng diễn ra cuộc nội chiến giữa các tín đồ Công giáo và Tin Lành. Lịch sử gọi cuộc chiến này là "Chiến tranh 30 năm".

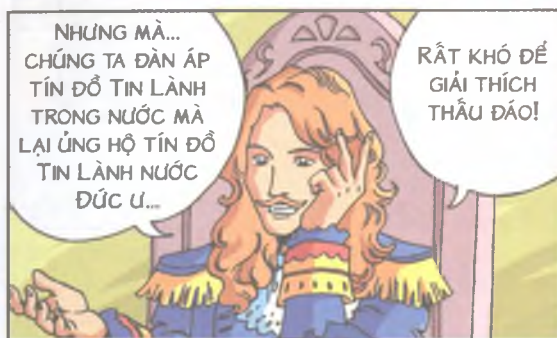




CUNG LOUVRE, PARIS



BỆ HẠ, CHÚNG TA
CÓ THỂ MƯỢN
DANH NGHĨA CỨU
TRỢ TÍN ĐỒ ĐẠO
TIN LÀNH ĐỂ ĐƯA
QUÂN ĐẾN ĐỨC!



NHƯNG MÀ...
CHÚNG TA ĐÀN ÁP
TÍN ĐỒ TÍN LÀNH
TRONG NƯỚC MÀ
LẠI ỦNG HỘ TÍN ĐỒ
TÍN LÀNH NƯỚC
ĐỨC ư...

RẤT KHÓ ĐỂ
GIẢI THÍCH
THẤU ĐÁO!



CHÚNG TA
CHỈ LÀ LỢI
DỤNG VẤN
ĐỂ TÔN
GIÁO ĐỂ
THỂ HIỆN
QUYỀN LỰC
CỦA NƯỚC
PHÁP.



Lấy có bảo vệ tín đồ đạo Tin
Lành, hai nước Pháp và Đức đã
bước vào cuộc chiến kéo dài
30 năm mà không thu được
bất kì ích lợi nào!



Hông y Richelieu
cho xây dựng những
cơ sở văn hóa như
Viện Hàn lâm Pháp
để phát triển nghệ
thuật và khoa học.

BÊ HẠ CHỈ
DỰA VÀO VŨ LỰC
THÌ KHÔNG ĐƯỢC.
CHÚNG TA CẦN
PHÁT TRIỂN CẢ
KHOA HỌC VÀ NGHỆ
THUẬT THÌ MỚI TRỞ
THÀNH VĂN MINH
ĐƯỢC.



CÁC VỊ ĐỀU LÀ
NHÀ THƠ, NHÀ
VĂN, TRIẾT GIA,
HỌA SĨ VÀ NHÀ
KHOA HỌC!

XIN CÁC VỊ HÃY
PHÁT HUY TÀI NĂNG
CỦA MÌNH ĐỂ VIỆN
HÀN LÂM PHÁP
ĐƯỢC LƯU DANH
SỬ SÁCH.



Với sự đề xướng của
hông y Richelieu, văn
hóa của Pháp phát triển
như vũ bão, trong đó
phải kể đến việc xuất
bản báo chí.



Người dân bắt đầu quan tâm đến các buổi hòa nhạc quy mô và đủ loại kịch trình diễn.



Triết học bắt đầu trở thành chủ đề được mọi người quan tâm.



BẢN CHẤT CỦA TRIẾT HỌC NẴM Ở CÁCH NHÌN NHẬN CUỘC SỐNG CỦA MỖI NGƯỜI.



Năm 1637, triết gia René Descartes (1596 - 1650) đã xuất bản cuốn "Phương pháp luận", chỉ ra những vấn đề triết học vốn bị Cơ Đốc giáo kìm hãm, nay cần định nghĩa lại, đặt nền móng cơ bản cho triết học cận đại. Vị triết gia này thường nói: "Tôi tư duy, vậy tôi tồn tại."

Pascal (1623- 1662), là người có tư tưởng trái ngược với René Descartes. Trong cuốn "Suy tưởng", ông đã chỉ ra rằng Cơ Đốc giáo là toàn bộ cơ sở của triết học. Ông cũng là một nhà khoa học lỗi lạc.



DESCARTES



Bởi vua Louis XIII đắm chìm trong nghệ thuật hội họa nên các họa sĩ hoàng gia có dịp thể hiện tài năng.



GIÀ MÀ MỠI ĐƯỢC ÔNG ẤY VẼ CHO CHÚNG TA MỘT BỨC THÌ TỐT BIẾT MÀY!

ÔNG ẤY LÀ DANH HỌA VẼ TRANH CHÂN DUNG ĐÂY!

QUÁ LÀ SỐNG ĐỘNG NHƯ THẬT!



HÔNG Y
RICHELIEU



LOUIS XIII



Các "salon" giao thiệp cũng ra đời trong giai đoạn phân thịnh chưa từng có này. Những người thuộc xã hội thượng lưu và các danh nhân văn hóa giao lưu trò chuyện và khiêu vũ tại các salon.



NHÌN KÌA,
QUÝ ÔNG KIA
TRÔNG THẬT
BÁNH BAO
LỊCH LẼM!

ANH TA
CÒN LÀ MỘT
NHÀ THƠ NỔI
TIẾNG NHÉ!

ĐI THÔI
CHÚNG TA
RA LÀM
QUEN NÀO!



Có thể nói, kính ngữ và
lễ nghi bàn ăn thời bấy giờ
đã trở thành hình mẫu cho
lễ nghi thời hiện đại.

MÓN ĂN NÀY
ĐÚNG CẢ MỊ, VỊ,
HƯƠNG! CẢM
ƠN NHIỀU!



Cùng trong thời gian này, mọi người bắt đầu sử dụng bồn tắm.



Mọi người cũng trang điểm lông mày, xinh tươi trong mọi dịp gặp gỡ, xã giao.



TA ĐÃ GẮN ĐẤT XA TRỜI RỒI, TA GIAO TƯƠNG LAI NƯỚC PHÁP CHO NGÀI ĐÂY, HỒNG Y MAZARIN.



XIN HÃY YÊN LÒNG, TÔI SẼ HẾT LÒNG PHÒ TÁ NHÀ VUA VÀ HOÀNG TỬ NHỎ.

Năm 1642, Richelieu qua đời, hưởng thọ 57 tuổi.



Nửa năm sau,
tức khoảng tháng
5 năm 1643, vua
nước Pháp là Louis
XIII băng hà.

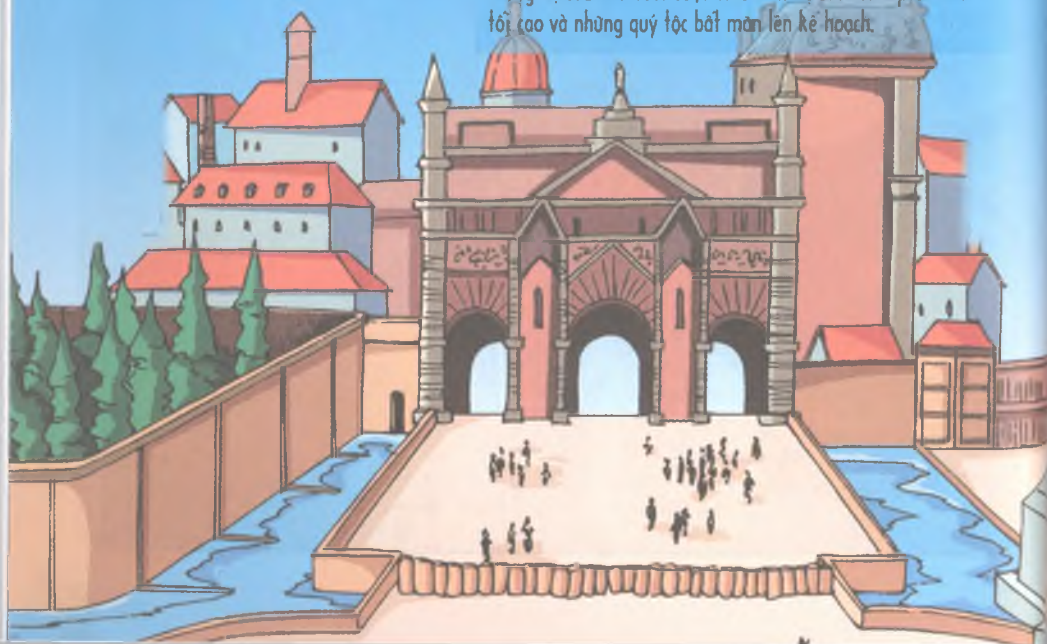


Người kế vị ngai vàng là
con trai ông, Louis XIV.



Louis XIV lúc này mới có 5 tuổi, cho nên mẹ ông là Anne
và hồng y Mazarin cùng nhau nhiếp chính.

Mùa hè năm 1648, tại Paris nổ ra cuộc biểu tình phản đối sự
thống trị của nhà vua. Cuộc biểu tình do các thẩm phán tòa án
tối cao và những quý tộc bất mãn lên kế hoạch.









Cuộc chiến kéo dài suốt 3 tháng, cuối cùng quân phản loạn đã phải đầu hàng. Đây chính là "Cuộc nổi loạn Fronde" trong lịch sử. Năm 1655, nước Pháp lại bùng nổ "Cuộc nổi loạn Fronde" lần thứ hai và cũng bị trấn áp giống như lần thứ nhất.



Sau đó, Louis được Mazarin hộ tống trở lại Paris, và được chào đón nhiệt liệt.



Tháng 6 năm 1659, Pháp và Tây Ban Nha liên hôn, Louis XIV cưới công chúa Tây Ban Nha Marie Therese.





**Vua Louis XIV
và cung điện Versailles**

KHÔNG XONG RỒI!
HỒNG Y MAZARIN
QUA ĐỜI RỒI!



BÊ
TÔI TRUNG
THÀNH NHƯ
THÊ, THẬT
LÀ ĐÁNG
TIẾC! TA PHẢI
TỐ CHỨC
TANG LỄ
THẬT LONG
TRỌNG!



NHƯNG... VIỆC
QUAN TRỌNG NHẤT
LÀ TÌM NGƯỜI THAY
THÊ VỊ TRÍ
CỦA HỒNG Y
MAZARIN!

KHÔNG CẦN
PHẢI LO
CHUYỆN TÌM
TÊ TƯỚNG
MỚI!



VẬY AI SẼ XỬ LÝ VIỆC
TRIỀU CHÍNH ĐÂY?
LÊ NÀO CON MUỐN
ĐỊCH THÂN LÂM
TRIỀU?



Năm 1661, Louis XIV
chính thức trị vì đất nước,
khi đó ông 23 tuổi.

ĐÚNG VẬY,
BẮT ĐẦU TỪ NGÀY
HÔM NAY CON SẼ
ĐỊCH THÂN TRỊ VÌ
ĐẤT NƯỚC!





Cùng với cách mạng công nghiệp, thế lực của quý tộc phong kiến dần dần suy yếu. Nhà vua bắt đầu thu hút thêm nhiều quyền lực. Hoàng gia truyền bá tư tưởng "ý vua là ý Chúa", dùng quyền năng tối thượng của Chúa để giải thích cho sự thiêng liêng thần thánh và sự chính đáng của vương quyền, vua không còn chịu kìm hãm của giới quý tộc và quốc hội nữa. Việc tự lý giải và mở rộng quyền hạn đã tạo nên một chế độ quân chủ tuyệt đối.

VUA LOUIS XIV ▶



THỜI TIẾT
THẬT LÀ ĐẸP!
ÁNH NẮNG
THẬT CHAN
HÒA!



MARIE, NÀNG NHÌN
KÌA, CẢNH SẮC NƠI
ĐÂY ĐÚNG LÀ ĐẸP
TUYỆT VỜI!



OA!
TÒA LẦU
DÀI TRẮNG
LỆ QUÁ!





MARIE,
HÃY NHÃM
MẮT LẠI VÀ
DỪNG TRÁI
TIM

ĐỂ CẢM
NHẬN TÌNH
YÊU TA DÀNH
CHO NÀNG!

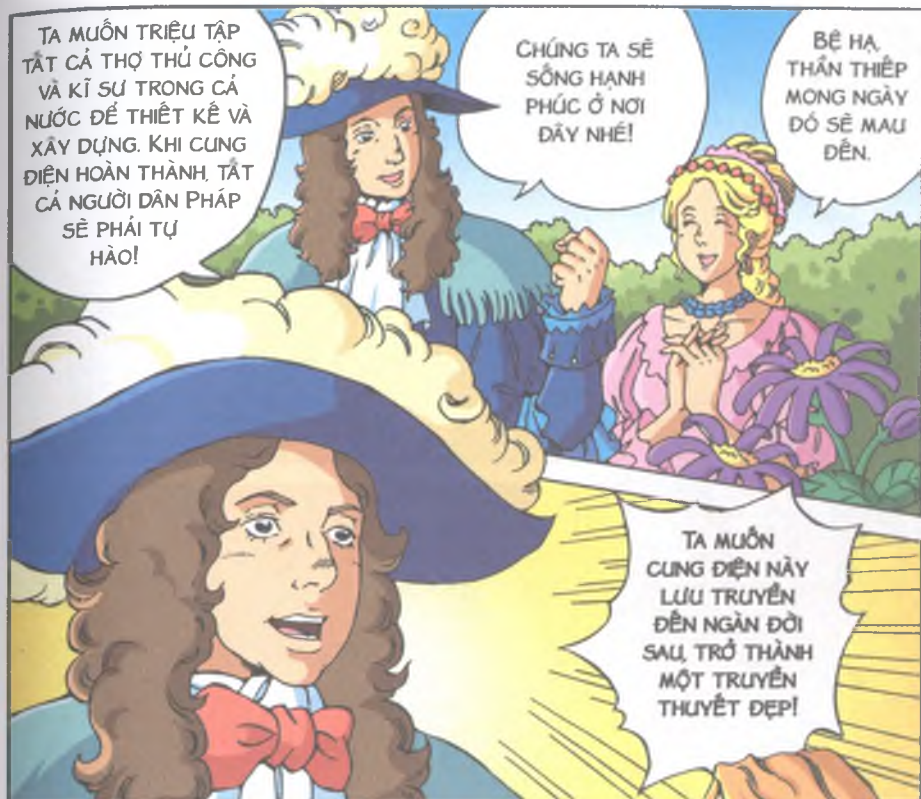
VĂNG...
THỪA BÈ
HÀ!



TÀ MUỐN XÂY CHO
NÀNG MỘT TÒA
LẦU ĐÀI NGUY
NGA, TRẮNG LỆ
NGAY TẠI NƠI
NÀY!

Ồ!
THẾ THÌ
TUYỆT
QUÁ!





NHẬP
KHẨU CÁC
THIỆT BỊ
CAO CẤP
TỪ NƯỚC
NGOÀI.

VÀ PHẢI HỌC
HỎI CÁC KỸ THUẬT
TIỀN TIẾN, MỜI CÁC
NGHỆ NHÂN VÀ KỸ
SƯ XUẤT SẮC ĐẾN
ĐỂ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHIỆP.



Các một hàng vải len và tơ lụa
bán rất chạy.



Khắp nơi mọc
lên các xưởng
luyện kim, làm
thủy tinh và
gốm sứ.



NƯỚC TA
DANG TRÊN
ĐÀ PHÁT
TRIỂN, PHẢI
LÀM SAO ĐỂ
ĐẤT NƯỚC
Càng THÊM
GIÀU MẠNH!



Các thuộc địa ở Ấn Độ,
châu Phi và châu Mỹ đã
mang đến cho nước Pháp
nguồn của cải dồi dào.

Một đất nước giàu mạnh chưa thỏa mãn tham vọng của Louis XIV, ông ta bắt đầu phát động chiến tranh với các nước lân cận.



Trong các chiến dịch lớn như chiến tranh ủy thác Hà Lan (từ năm 1667 đến năm 1668), chiến tranh xâm lược Hà Lan (từ năm 1672 đến năm 1697), Louis đều trực tiếp cầm quân, chỉ huy chiến đấu.

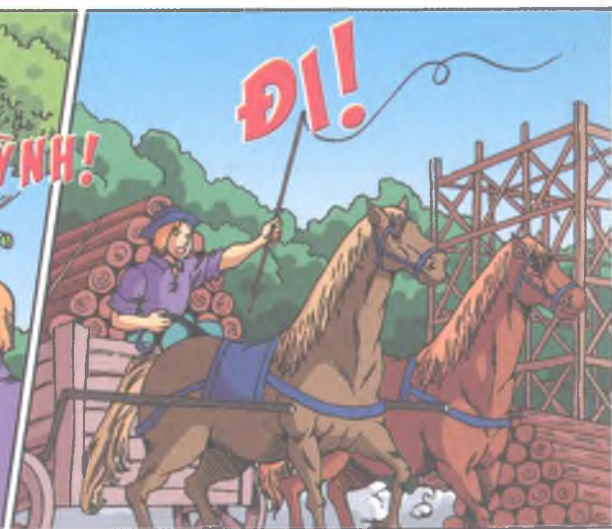




DÙ CÓ PHẢI
DÙNG BAO
NHIỀU TIỀN,

TÀ CŨNG PHẢI DÙNG
NHỮNG NGUYÊN
VẬT LIỆU TỐT NHẤT
THỂ GIỚI ĐỂ XÂY
NÊN MỘT CUNG
DIỆN LÔNG LẮY,
TRẮNG LẺ.

CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
VERSAILLES





XE NGỰA
CHỜ ĐÃ
KIA, ĐI
NHANH
LÊN!



CỔ LÊN,
KHÔNG ĐƯỢC
LƯỜI BIẾNG!



ĐỪNG CÓ
LẼ MỀ! BẰNG
KHÔNG TA SẼ
CHO NGƯỜI
BIẾT TAY!



RẤT TỐT! NHƯNG VẪN
PHẢI HUY ĐỘNG THÊM
NHÂN LỰC, TIỀN ĐỘ
CHẠM QUÁ!

VẮNG A,
THẦN SẼ
LÀM THEO
Ý BỆ HẠ!



Công nhân làm việc không kể ngày đêm.



Rất nhiều người
gục ngã vì
quá lao lực.

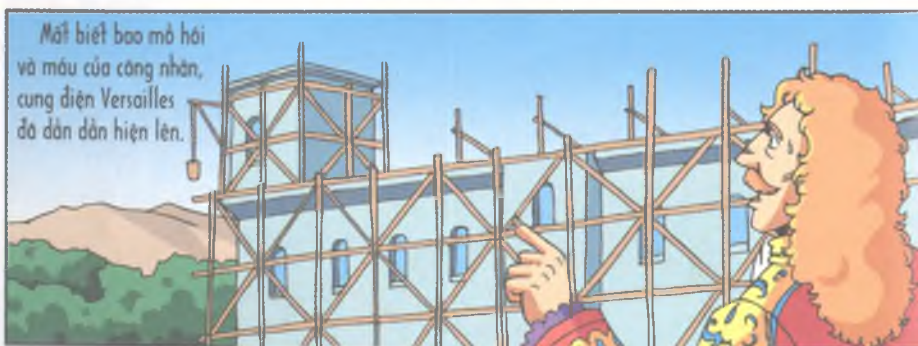


Nhiều người chết vì
nhiễm bệnh mà không
được chữa trị.



Số người chết vì tai nạn lao
động còn nhiều hơn nữa.







VẮN CHƯA
CÓ NƯỚC!



ĐÀO LÂU
THẺ RỒI
MÀ VẮN
CHƯA CÓ
NƯỚC!

ĐÀO SÂU
THÊM CHỨT
NỮA ĐI!



VẮN CHƯA GIẢI
QUYẾT ĐƯỢC
VẮN ĐỂ NGUỒN
NƯỚC!



VẬY THÌ DỪNG
LẮNG PHÍ THỜI
GIAN NỮA! HÃY
DẪN NƯỚC SÔNG
SEINE VÀO
ĐÂY ĐI!

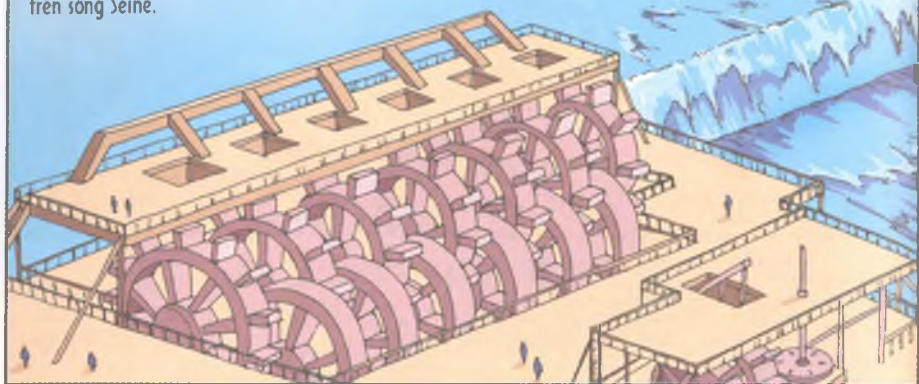


BỆ HẠ, SÔNG SEINE VỪA XA
LẠI THẤP HƠN NƠI ĐÂY RẤT
NHIỀU. NẾU DẪN NƯỚC TỪ
ĐÓ VÀO E SỢ RẰNG CHI
PHÍ VẬT LỰC VÀ NHÂN
LỰC SẼ CÒN NHIỀU
HƠN NỮA!

TÀ RA LỆNH CHO NGƯỜI
LÀM NGAY TỨC KHẮC!
CHỈ CẦN DẪN ĐƯỢC NƯỚC
VÀO VERSAILLES, NHỮNG
CHUYỆN KHÁC KHÔNG
QUAN TRỌNG.



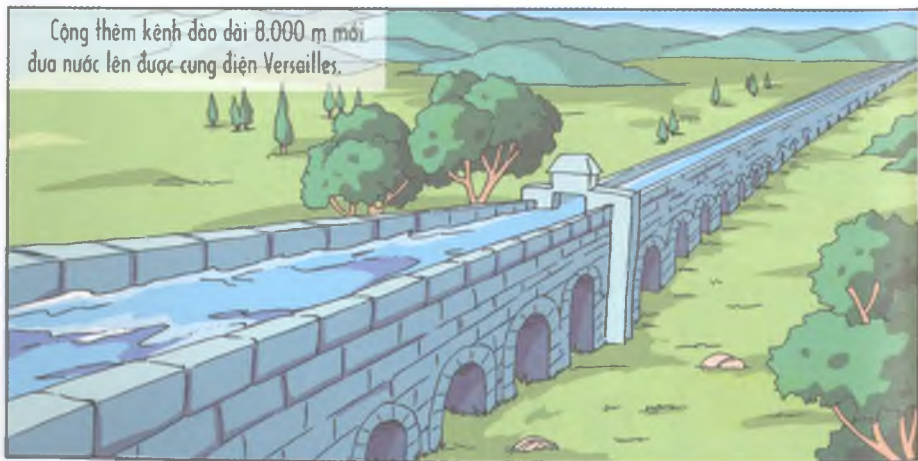
Mệnh lệnh của vua Louis XIV vừa ban ra, một công trình dẫn nước khổng lồ lập tức được xây dựng, 14 guồng nước lớn được xây dựng trên sông Seine.

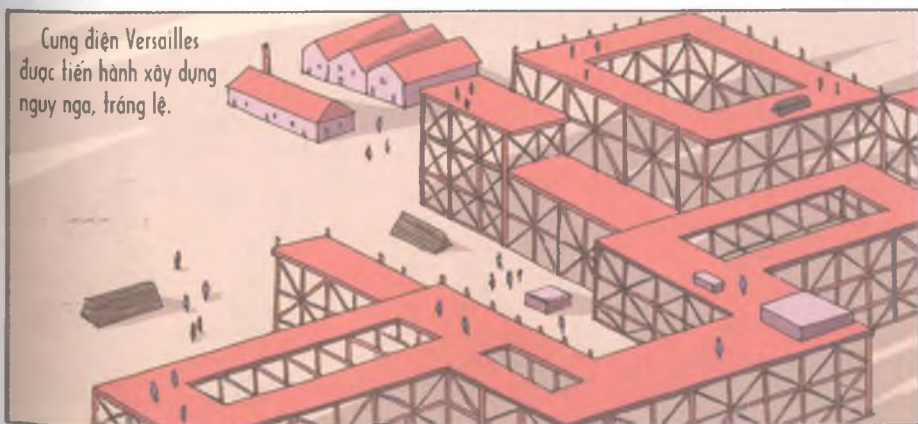


Hệ thống dẫn nước dựa vào sức tải của các guồng quay đặt dọc con đường đã đưa nước từ sông Seine lên ngọn đồi cao 1.000 m.



Cộng thêm kênh đào dài 8.000 m mới đưa nước lên được cung điện Versailles.







HOA
VĂN
TRÊN
TƯỜNG
ĐÚNG LÀ
TUYỆT
TÁC!



ĐẠI
SÁNH NÀY
ĐƯỢC
THIỆT KẾ
THẬT TĨNH
TÊ!

Hai mươi năm sau, tức năm 1681,
cung điện Versailles cuối cùng cũng
xây dựng xong. Cung điện nguy nga
tráng lệ hiện ra sừng sững trước mắt.





MARIE, CUỐI
CÙNG TA
ĐÃ THỰC
HIỆN ĐƯỢC
LỜI HỨA VỚI
NÀNG!



MỘNG ƯỚC
CỦA CHÚNG
TA ĐÃ
THÀNH HIỆN
THỰC!

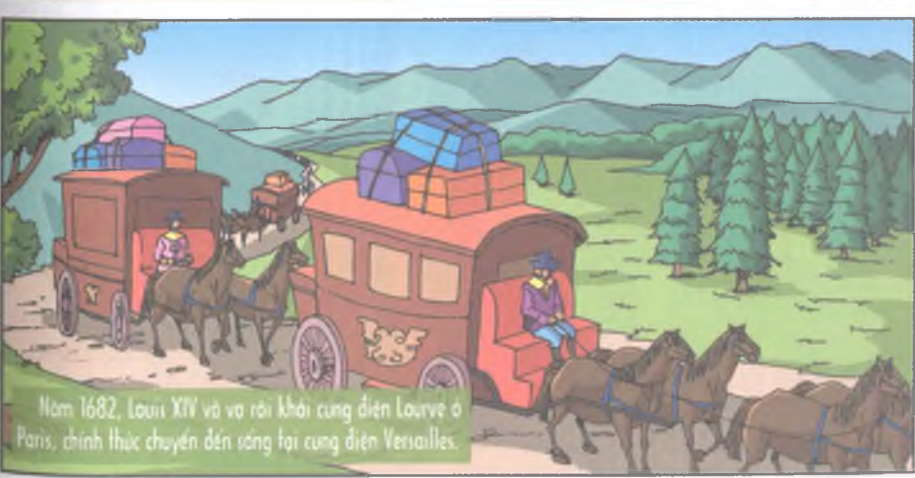
CUNG ĐIỆN
VERSAILLES
ĐÚNG LÀ
ĐỘC NHẤT
VÔ NHỊ!



TA MUỐN NGƯỜI ĐỜI
PHÁT CUỒNG VÌ VỀ
LỢNG LẦY CỦA NÓ.



Cho đến ngày nay, mỗi khi nhắc đến cung điện Versailles là người ta
lại nhớ ngay đến tên của vua Louis XIV.



Năm 1682, Louis XIV và vợ rời khỏi cung điện Louvre ở
Paris, chính thức chuyển đến sống tại cung điện Versailles.





ĐÂY LÀ
6 CĂN PHÒNG
CỦA CUNG
VENUS.



ĐÂY LÀ TẤM
CUNG CỦA TA.

KIA LÀ
TẤM CUNG
CỦA
HOÀNG
HẬU.



LẦN ĐẦU TIÊN
THẦN THIẾP
ĐƯỢC THẤY MỘT
PHÒNG NGỦ ĐẸP
ĐẾN VẬY!



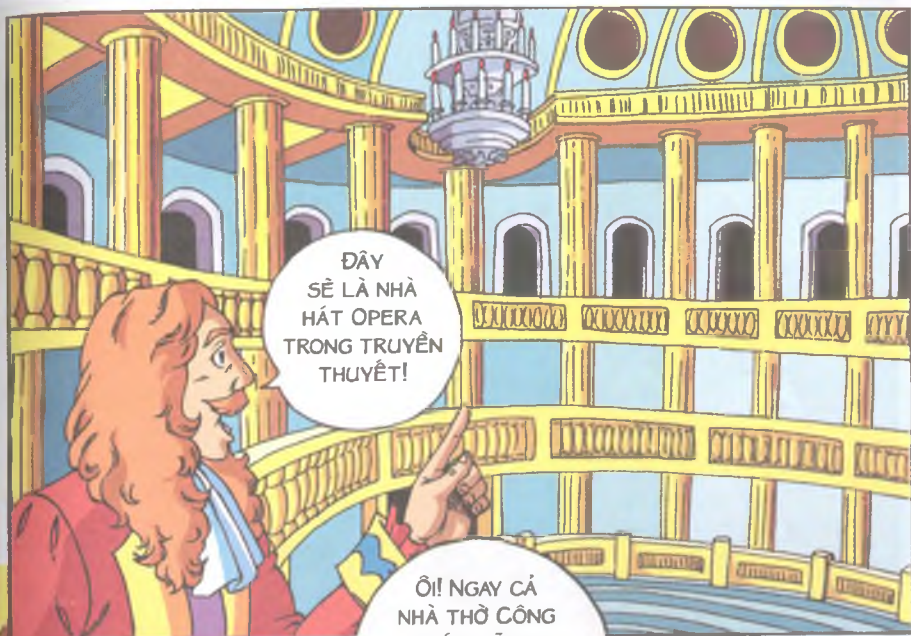
THẾ CÒN
PHÒNG KIA
DÙNG ĐỂ
LÀM GÌ?



PHÒNG ĐÓ
DÀNH CHO
NHỮNG QUÝ
TỘC TRUNG
THÀNH.

BÈ HA,
THẦN CÓ
THẾ Ở ĐÂY
KHÔNG À?





ĐÂY
SẼ LÀ NHÀ
HÁT OPERA
TRONG TRUYỀN
THUYẾT!

Ồ! NGAY CẢ
NHÀ THỜ CÔNG
GIÁO CŨNG
KHÔNG ĐƯỢC
THIẾT KẾ ĐẸP
MÊ HỒN THỂ
NÀY!

TẤT NHIÊN
RỒI, ĐÂY LÀ
PHONG CÁCH
THIẾT KẾ
BAROQUE MỚI
NHẤT
ĐÂY!

THIÊN
ĐƯỜNG CỦA
CHÚA CŨNG
CHỈ ĐẸN THỂ
NÀY THÔI!

Dù đêm hay ngày, trong cung điện Versailles luôn vang tiếng hát du dương, những vở ca vũ kịch liên tục được biểu diễn trong rạp hát. Giới quý tộc đua nhau khoác lên mình những bộ trang phục lộng lẫy và những đồ trang sức long lánh, chìm đắm trong các cuộc vũ hội và ca kịch mà quên hết mọi thứ trên đời.



KỊCH



NHẠC KỊCH



VŨ HỘI
HÒA
TRANG



Cứ vào ngày chủ nhật sẽ có những đoàn người tới cung điện Versailles.



TÔI MUỐN ĐƯỢC TẬN MẮT NHÌN CHIẾC LƯỢC CỦA HOÀNG HẬU!

NGHE NÓI CUNG ĐIỆN VERSAILLES ĐƯỢC TRANG HOÀNG VÔ CÙNG TINH TẾ, LỘNG LỖY!



TÔI TÒ MÒ CÁCH NHÀ VUA ĂN TRÚNG HƠN ĐÂY!

HA HA!

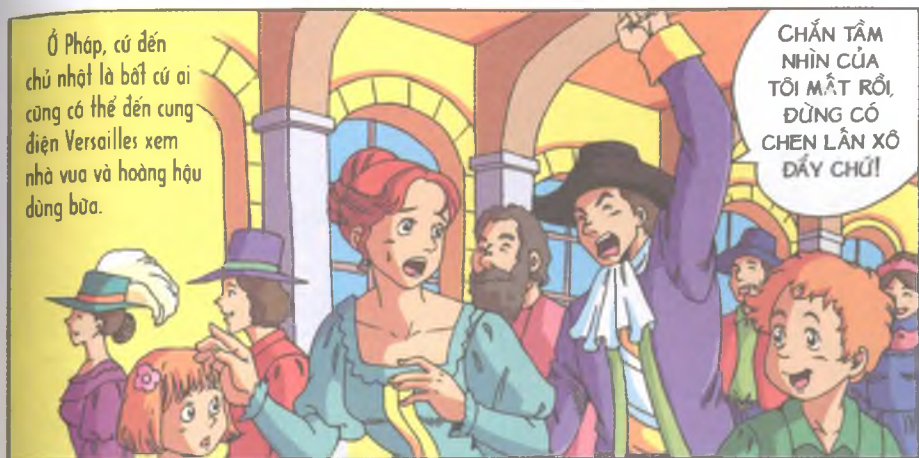


TÔI RẤT MUỐN BIẾT NHÀ VUA DÙNG TAY NÀO ĐỂ BÓC VỎ TRÚNG!



CUNG ĐIỆN VERSAILLES Ở PHÍA TRƯỚC KÌA!





Nếu như có húng, bạn cũng có thể ngắm
cả cảnh hoàng hậu trang điểm.



Thậm chí ngay
cả việc hoàng
hậu sinh con
cũng không còn
là bí mật nào!



LÀ
MỘT
HOÀNG
TỬ!

MUỘN
NĂM!
MUỘN
NĂM!



BÊ HẠ, VUA TÂY
BAN NHA CARLOS II
BĂNG HÀ RỒI.

ÔNG TA
KHÔNG CÓ
NGƯỜI KÊ VỊ,
CHỈ BẰNG ĐỂ
CHÁU TA LÀ
FELIPE ĐỀN
ĐÓ LÀM VUA
ĐI!

TUYỆT
ĐỐI KHÔNG
THỂ ĐỂ NƯỚC
PHÁP ĐƯỢC
LỢI!

CHÚNG TÔI
KHÔNG CÔNG
NHẬN FELIPE
LÀ VUA TÂY
BAN NHA.

ĐỂ XEM
CÁC NGƯỜI
TRẠNG CÁI
ĐƯỢC ĐỀN
BAO GIỜ?

CHƯA BIẾT
CHỪNG LẦN NÀY
LẠI CÓ CƠ HỘI
THỪA NƯỚC
ĐƯỢC THÁ
CẦU!

BỌN PHÁP
ĐỪNG LÀ
LÒNG THAM
VÔ ĐẤY!

Thế nhưng các nước Anh, Hà Lan,
Áo và Đức đều kiên quyết phản đối.

Cuộc chiến tranh giành
ngai vàng Tây Ban Nha
cuối cùng phải giải quyết
bằng vũ lực. Năm 1701,
liên quân Anh và Đức phát
động tấn công Pháp và
Tây Ban Nha.

LIÊN
QUÂN TẮT
THẮNG!

NƯỚC
PHÁP
MUỐN
NĂM!

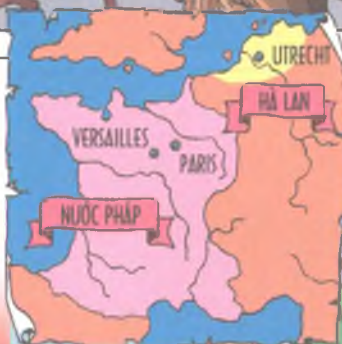
PẦNG!



Cuộc chiến này kéo dài suốt 12 năm, cả hai bên đều chịu tổn thất nặng nề!



Năm 1713, tại thành Utrecht của Hà Lan, Pháp và liên quân Anh đã tiến hành đàm phán.



CHÚNG TÔI ĐỒNG Ý ĐỂ FELIPE V KÊ VỊ NGAI VUA TÂY BAN NHA.

ĐẠI DIỆN NƯỚC ANH



TUY NHIÊN, TÂY BAN NHA LÀ MỘT QUỐC GIA ĐỘC LẬP, NƯỚC PHÁP KHÔNG CÓ QUYỀN CAN THIỆP VÀO NỘI CHÍNH CỦA NƯỚC NÀY.

ĐẠI DIỆN HÀ LAN





Do vung tay quá trán cho cung điện Versailles nên tài chính của nước Pháp suy kiệt, lại thêm tâm lý mệt mỏi của binh sĩ sau một thời gian dài chiến tranh, nên Pháp đành phải đáp ứng điều kiện của liên quân và kí kết hòa ước Utrecht.



Chiến tranh cuối cùng cũng kết thúc, binh sĩ
vui mừng trở lại quê hương.



HA HA!
VỀ ĐẾN NHÀ
RỒI!



TÔI VỀ
RỒI ĐÂY!
MỌI NGƯỜI ƠI,
TÔI VẪN CÒN
SỐNG NÀY!



ƠI
CHÚA ƠI!
ĐÂY CÓ
PHẢI LÀ
NHÀ TÔI
KHÔNG?

VÌ VỢ,
VÌ CON
GÁI!



KHÓ KHĂN
LẮM MÌNH
MỚI GIỮ ĐƯỢC
MẠNG SỐNG!



NHÀ CỦA
BỊ PHÁ HỦY
CÓ THỂ XÂY
DỰNG LẠI
RƯỢNG ĐẤT
BỎ HOANG CÓ
THỂ CANH
TÁC LẠI

ÔNG TRỜI OI!
TÔI MẤT ĐI TẤT
CẢ VÌ ĐẤT NƯỚC!
CÒN ĐÁM VƯƠNG
CÔNG QUÝ TỘC
CÁC NGƯỜI ĐÃ
LÀM NHỮNG GÌ?

NHƯNG, NGƯỜI
VỢ THÂN YÊU
VÀ ĐỨA CON GÁI
ĐÁNG YÊU CỦA
TA OI, TẠI SAO
CÁC NGƯỜI LẠI
BỎ TA MÀ ĐI?

Sưu cao thuế nặng, mất mùa liên miên
cùng với bệnh dịch hoành hành khiến
cuộc sống của nông dân Pháp rơi vào tình
cảnh vô cùng khốn khó.

Ngày 1 tháng 9 năm 1715 là ngày vua Mất Trời Louis XIV
của nước Pháp băng hà, hưởng thọ 77 tuổi. Cái chết của
Louis XIV dự báo sự suy vong của nền quân chủ chuyên chế.



Sự hưng thịnh và suy vong của vương triều Bourbon

Năm 1589, Henry IV trở thành vua nước Pháp. Nhằm kết thúc nội chiến, xoa dịu sự phẫn nộ của tín đồ đạo Tin Lành, ngày 13 tháng 4 năm 1589, Henry IV ban hành chỉ dụ Nantes, công nhận Công giáo là quốc giáo Pháp, cũng chấp nhận tự do tín ngưỡng của các tín đồ Huguenot. Để chữa lành vết thương chiến tranh, mở rộng nước Pháp, Henry đã áp dụng nhiều chính sách có lợi để thống nhất quốc gia. Năm 1610, Henry IV bị ám sát, Louis XIII lên ngôi, hồng y Richelieu được bổ nhiệm làm tể tướng, chế độ chuyên chế của Pháp được củng cố.

Năm 1642, cuộc chiến ba mươi năm khốc liệt diễn ra khắp châu Âu, hồng y Richelieu và vua Louis XIII lần lượt qua đời, Louis XIV nối ngôi, mẹ ông nhiếp chính. Năm 1661, Louis XIV đích thân lâm triều. Khi trị vì, quyền lực của nhà vua đạt tới đỉnh điểm, chính quyền chuyển chế Pháp bước vào thời cực thịnh. Nhà vua thu tóm quyền lực, tuyên bố "L'État, c'est

moi" (tạm dịch: "Nhà nước chính là ta"), ông ta tước quyền chất vấn nhà vua của tòa án tối cao, trấn áp người dân phản kháng và những kẻ chống đối khác. Ông cũng bãi bỏ chỉ dụ Nantes. Ngoài ra, ông bổ nhiệm Jean-Baptiste Colbert làm bộ trưởng tài chính Pháp, thực hiện chính sách trọng thương, tích cực giao thương với nước ngoài và bóc lột thuộc địa. Nhờ đó, Pháp bá chủ châu Âu. Louis XIV đẩy mạnh chính sách bành trướng, phát động hàng loạt cuộc chiến ở châu Âu và các nước khác... Những tổn thất liên tiếp do chiến tranh với nước ngoài cùng với các cuộc khởi nghĩa trong nước đã khiến cho nước Pháp sau thời Louis XIV rơi vào con đường suy vong.

TỪ ĐIỂN BẠCH KHOA LỊCH SỬ BỎ TÚI

Vương triều Bourbon

Vương triều Bourbon của nước Pháp chỉ triều đại do gia tộc Bourbon gây dựng tại nước Pháp (từ năm 1589 đến năm 1792 và từ năm 1814 đến năm 1830), nguồn gốc của tên gọi là do tổ tiên của dòng tộc được phong đất tại thành Bourbon.

Năm 1272, gia tộc Bourbon liên hôn với vương triều Capet của Pháp và có huyết thống hoàng tộc. Không lâu sau, dòng tộc này đoạt ngai vàng của vương quốc Navarre ở phía Bắc bán đảo Iberia. Năm 1572, vua Henry III của Navarre và công chúa vương triều Valois của Pháp kết hôn. Năm 1589, do vương triều Valois không có người kế vị trực hệ nên Henry III được thừa 1661 ngai vàng, trở thành Henry IV, mở ra thời kì của vương triều Bourbon.

Thời kì đỉnh cao thống trị của vương triều Bourbon rơi vào khoảng thời gian vua Louis XIV - đời vua thứ 3 trị vì (từ năm 1661 đến năm 1715). Louis XIV sở hữu quyền lực tuyệt đối, ông thực hiện chính sách trọng thương, khuyến khích xuất khẩu hàng hóa, phát triển các xưởng

thủ công. Về đối ngoại, ông ta chinh phạt, mở rộng bản đồ lãnh thổ nước Pháp, biến Pháp thành nước mạnh nhất châu Âu bấy giờ.

Quyền lực của vương triều Bourbon trong thời điểm giao thoa giữa thế kỉ 17 và 18 dần dần suy yếu. Bấy giờ, sau khi bị nước Anh đánh bại trong cuộc chiến dai dẳng kéo dài 7 năm (từ năm 1756 đến năm 1763), vương triều Bourbon khó thực hiện ý định bá chủ châu Âu và thế giới. Ở trong nước, nền kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển như vũ bão cùng với trào lưu "ánh sáng" được truyền bá rộng rãi làm lung lay nền tảng của chế độ quân chủ. Cuộc cách mạng Pháp đã bùng nổ năm 1789, tháng 9 năm 1792, quốc hội cộng hòa tuyên bố xóa bỏ chế độ quân chủ, chấm dứt vương triều Bourbon.

Năm 1814 và 1815, vương triều Bourbon phục hồi được hai triều đại nhưng không được lòng dân. Năm 1830, sau "cách mạng tháng 7", nền thống trị của vương triều Bourbon nước Pháp cuối cùng cũng bị lật đổ hoàn toàn.



Gia tộc Habsburg

Sau 150 năm kể từ sau năm 1500, gia tộc Habsburg bắt nguồn từ Áo gần như trở thành thế lực thống trị tôn giáo và chính trị châu Âu. Nhờ hôn nhân và quyền thừa kế, họ giành được lãnh thổ rộng lớn nhưng không liên mạch, trong đó có Áo, Tây Ban Nha, Hungary, Bohemia, Hà Lan, Sicily, Napoli và đảo Sardinia.

Hoàng hậu Anne của vua Louis XIII cũng xuất thân từ gia tộc Habsburg của Áo. Sau nhiều năm mà vua Louis XIII vẫn không có con, tể tướng Richelieu lo lắng vương quyền và lãnh thổ Pháp cuối cùng sẽ rơi vào tay gia tộc Habsburg nên ông luôn đề phòng hoàng hậu Anne. Ông tham gia vào cuộc chiến tranh 13 năm với mục đích chủ yếu là hạn chế phần nào thế lực của gia tộc Habsburg.



Vua Mặt Trời Louis XIV

Louis XIV (trị vì từ năm 1643 đến năm 1715), còn được gọi là “vua Mặt Trời”, là một trong những vị vua trị vì lâu nhất trong lịch sử nước Pháp.

Năm 1661, sau khi chính thức nắm triều chính, vua Louis XIV đã phát huy tối đa tài năng và tham vọng, phát động chiến tranh mở rộng lãnh thổ; xây dựng cung điện Versailles, dẫn đầu trào lưu văn hóa mới. Để cuộc sống của mình được nhân hạ thoải mái hơn, ông đã tài trợ cho nghệ thuật và khoa học. Tuy nhiên, không ít bất cập tồn tại khi Louis XIV trị vì. Ví dụ như ông “bằng mặt mà không bằng lòng” với giáo hoàng, tăng cường đàn áp những tín đồ Huguenot, tham gia vào cuộc chiến tranh kế thừa ngai vàng Tây Ban Nha, tiêu xài hoang phí dẫn đến quốc khố trống rỗng, nước Pháp đứng bên bờ vực phá sản.

Tóm lại, giai đoạn trị vì của vua Louis XIV là điển hình cho nền quân chủ chuyên chế châu Âu, khẳng định vị trí vững chắc của Pháp ở châu Âu trong thế kỉ 17, tạo ra “Thời đại của Louis XIV”.

Louis XIV và niềm yêu thích với đồ mỹ nghệ Trung Hoa

Tương truyền “sở thích Trung Hoa” thịnh hành trong xã hội Pháp thế kỉ 17 với những sản phẩm đắt giá, thời thượng là đồ gốm sứ và tơ lụa. Hoàng gia sở hữu nhiều đồ gia dụng, gốm sứ, thảm và đồ đồng Trung Hoa một cách đáng ghen tị.

Năm 1670, Louis XIV đã xây riêng cho người tình của mình là phu nhân Montespan một cung điện mô phỏng kiến trúc Trung Hoa, bởi thế, cung điện này được gọi là “cung điện bằng sứ”⁽¹⁾. Người sống trong tòa lâu đài này, phu nhân Montespan trở thành người phụ nữ đáng ghen tị nhất của nước Pháp. Các hoạt động chào mừng và vui chơi giải trí trong cung điện Versailles đều gắn liền với chủ đề Trung Hoa. Năm 1700 trong một vũ hội cung đình tráng lệ, Louis XIV đã xuất hiện trên một chiếc kiệu Trung Hoa, khiến những người có mặt đều trầm trồ kinh ngạc.

Tất cả điều đó đã tăng thêm lòng tham không đáy của Louis XIV với đất nước Trung Hoa xa xôi. Năm 1685, Louis XIV đã cử một đoàn tăng lữ truyền đạo Công giáo vượt trùng dương đến Trung Hoa. Hai năm sau, sứ đoàn này đã đến Ninh Ba, Trung Hoa.

(1) Tên Trung Quốc gọi theo tiếng Pháp là “Chine” có nghĩa là đồ sứ ám chỉ nơi xuất sứ của đồ sành sứ. Gọi “cung điện bằng sứ” để chỉ cung điện theo kiểu Trung Hoa là vì thế.

Chủ nghĩa trọng thương

Chủ nghĩa trọng thương là học thuyết kinh tế đầu tiên của giai cấp tư sản, hình thành và phát triển trong giai đoạn tích lũy tư bản ban đầu ở châu Âu. Nó dựa trên lí luận về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, phản ánh nhu cầu lợi ích về vốn kinh doanh của giai cấp tư sản thời kì này.

Cuối thế kỉ 15, đế chế phong kiến tồn tại ở châu Âu dần tan rã, quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa xuất hiện và phát triển. Những phát kiến địa lí đã mở ra một thị trường rộng lớn khắp thế giới. Ngoại thương đã thúc đẩy cho công nghiệp, thương nghiệp và hàng hải phải triển theo. Một số nước Tây Âu còn biết dùng tiềm lực quốc gia hỗ trợ cho nền tư bản thương nghiệp. Vương triều Bourbon nước Pháp là một trong số đó.

Những dẫn giải lí luận về chính sách kinh tế đối với chủ nghĩa trọng thương dần hình thành.

Quan điểm tài chính của chủ nghĩa trọng thương phản ánh mong muốn của giai cấp tư sản mới nổi. Theo đó, tiền tệ là hình thức duy nhất của của cải, tất cả hoạt động kinh tế đều nhằm thu được tiền tệ. Ngoài việc khai thác các mỏ vàng mỏ bạc, nguồn tiền duy nhất sẽ đến từ các giao dịch ngoại thương. Khi giao dịch, phải tuân thủ nguyên tắc "mua ít bán nhiều" thì đất nước mới giàu mạnh. Nhà nước buộc phải can thiệp vào hoạt động kinh tế để đảm bảo các nguồn tiền tệ trên thế giới sẽ chảy vào trong nước. Bởi thế, dưới sự lãnh đạo của các vua như Louis XIV, Pháp tích cực mở rộng thị trường ra nước ngoài, thu được nguồn tiền tệ to lớn.

Quan điểm của chủ nghĩa trọng thương tuy vẫn còn hạn chế nhưng nó đã thúc đẩy lưu thông hàng hóa, tạo điều kiện phát triển chủ nghĩa tư bản.

Học viện múa hoàng gia

Vua Louis XIV vô cùng yêu thích múa ba lê. Từ nhỏ ông đã được dạy múa ba lê bài bản. Đến năm 30 tuổi ông vẫn tìm thấy dạy thêm và tham gia biểu diễn tại hoàng cung. Năm 15 tuổi, ông từng đóng vai thần Mặt Trời Apollo trong vở ba lê mang tên "Cassandra". Năm 1653, Louis XIV lại một lần nữa đóng vai vua Mặt Trời trong vở "Vũ khúc của đêm", và tự xưng là vua Mặt Trời. Năm 1670, Louis XIV tiếp tục đảm nhận vai chính trong 26 vở kịch ba lê, ngoài ra còn tham gia biểu diễn vở số các trích đoạn ba lê trong các vở bi kịch trữ tình và hài kịch.

Do yêu thích nên Louis XIV đã ra sức phát triển bộ môn ba lê. Trong thời đại của Louis XIV (1643 - 1715) nghệ thuật ba lê cung đình đạt đến đỉnh cao.

Nhằm nâng cao trình độ biểu diễn ba lê cung đình mà năm 1661 Louis XIV đã ban chiếu thành lập Học viện múa hoàng gia, bổ nhiệm biên đạo múa cung đình Pierre Beauchamp làm viện trưởng, tuyển dụng hàng loạt nghệ sĩ lừng danh như nhà soạn nhạc Jean Baptiste Lully, nhà viết kịch Molière... Họ đã sưu tầm và

chính lí những tác phẩm ba lê khắp các cung đình châu Âu thời kì Phục hưng, cả những điệu ba lê dân gian và xây dựng hệ thống tiêu chuẩn đào tạo ba lê. Những điệu múa ba lê ngày nay có rất nhiều động tác, thuật ngữ và tên gọi (ví dụ như năm loại vị trí của tay và chân) đều được quy định từ thời kì này. Nhờ đó, phong cách biểu diễn ba lê nước Pháp và thị hiếu thẩm mỹ cổ điển dần được hình thành.

Bên cạnh đó, Học viện múa hoàng gia còn kiểm tra đánh giá định kì đối với các giáo viên, chỉ những giáo viên được cấp bằng mới được tiếp tục giảng dạy, cơ chế này được nhân rộng và còn tồn tại cho đến tận ngày nay.



Người tình được Louis XIV sủng ái

Không ai ngờ được rằng, việc Louis XIV ban hành chỉ dụ Fontainebleau có liên quan đến người tình của ông, phu nhân Maintenon.

Phu nhân Maintenon là một trong rất nhiều người tình của Louis XIV. Sau khi hoàng hậu qua đời, Louis XIV bí mật kết hôn với phu nhân Maintenon. Tuy nhiên do bà không thuộc dòng dõi quý tộc nên không thể trở thành hoàng hậu nhưng bà rất được sủng ái.

Phu nhân Maintenon là một tín đồ Công giáo cuồng tín, điều này ít nhiều ảnh hưởng đến Louis XIV, người luôn sớm chiều ở bên. Vì thế, Louis XIV cho rằng việc ủng hộ đạo Tin Lành là sai lầm, và kịch liệt phản đối tôn giáo này. Ông đã hạ lệnh cho cả nước phải theo Công giáo, cấm các giáo phái khác hoạt động, biến Công giáo trở thành tôn giáo duy nhất của nước Pháp.

Giới quý tộc Pháp sinh dùng tóc giả

Đầu thế kỉ 17, tóc giả bắt đầu được lưu hành trong xã hội thượng lưu châu Âu. Nghe nói người đi đầu là vua Louis XIII nước Pháp. Để che đi cái đầu hói mà Louis đã đội tóc giả, khiến cho những quý tộc thường xuyên ra vào cung điện làm theo, và rất nhanh sau đó tạo nên cơn sốt cho cả châu Âu, ngay cả phụ nữ cũng đội đủ loại tóc giả khi xuất hiện tại những hoạt động xã giao.

Nhưng cũng có những học giả cho rằng, người thời đó đội tóc giả là do châu Âu thế kỉ 17 thiếu hệ thống sưởi, việc tắm gội bằng nước nóng vô cùng phiền phức, do vậy, nhằm ngăn ngừa sự sinh sôi của kí sinh trùng, mọi người dùng tóc giả dài thay cho tóc thật để dễ làm sạch và làm đẹp.



Sự thịnh hành của trào lưu quyết đấu

Năm 1525, sau khi vua Pháp François I bị vua La Mã thần thánh Charles V giam giữ, và buộc phải kí kết hiệp ước hòa bình, François I bất ngờ được chuộc về bằng một món tiền khổng lồ. Sau khi được tự do, François I lập tức phá bỏ hiệp ước và tuyên chiến với Charles V. Charles V gửi công hàm hồi đáp, cáo buộc François I là kẻ bội ước, François I thì cho rằng Charles V xúc phạm nhân phẩm nên yêu cầu Charles V quyết đấu. Tuy trận quyết đấu không thể tiến hành nhưng nó đã trở thành tiền lệ cho trào lưu quyết đấu để bảo vệ danh dự của giới quý tộc. Kể từ đó, trào lưu quyết đấu thịnh hành, trong 4 năm cuối thế kỉ 16 đầu thế kỉ 17, số quý tộc, người thuộc tầng lớp thượng lưu chết vì quyết đấu lên đến 4.000 người.

Để ngăn chặn trào lưu quyết đấu, vua Louis từng hạ lệnh: những kẻ quyết đấu sẽ bị tịch thu tài sản, cách chức, lưu đày, thậm chí có thể bị tử hình. Năm 1624, Bá tước Montmorency đã bị kết án tử sau khi tiến hành 22 lần quyết đấu. Năm 1627 ông lại tham gia quyết đấu, và bị xử tử. Tuy vậy sau phong trào quyết đấu đã mờ nhạt dần nhưng vẫn chưa hoàn toàn biến mất.

Viện Hàn lâm Pháp

Viện Hàn lâm Pháp được thành lập năm 1635 bởi tể tướng Richelieu của vua Louis XIII với mục đích thu hút những người học giả hàng đầu của giới tư tưởng và văn học Pháp, giữ gìn và quảng bá văn hóa ngôn ngữ Pháp.

Viện hàn lâm Pháp chỉ có 40 vị trí, tức là, trong tòa cung điện văn hóa lừng danh này chỉ có 40 viện sĩ chính thức và trọn đời. Nếu có ai qua đời thì mới tổ chức bỏ phiếu cho người thay thế. Những viện sĩ được chọn cũng vì thế mà được gọi là "Những người bất tử". Sau khi thành lập, các viện sĩ theo trình tự thời gian gồm có những đại biểu vĩ đại của nền văn hóa Pháp như nhà văn Racine, nhà thơ La Fontaine, nhà bình luận xã hội và tư tưởng chính trị Montesquieu, nhà văn Victor Hugo, nhà thơ Lamartine, nhà viết kịch Mérimée, Alexander Dumas...

Viện Hàn lâm Pháp ngày nay đã thành cơ quan danh dự tối cao của nước Pháp, vượt qua cả những chế độ chính trị và các hạn chế thời đại.



Nhà viết kịch Molière và vở kịch “Thằng Tắt túp”

Molière (1622 - 1673) tên thật là Jean Baptiste Pouelin. Ông là nhà viết hài kịch, diễn viên, nhà hoạt động kịch nghệ kiệt xuất trong giai đoạn chủ nghĩa cổ điển lên ngôi ở nước Pháp. Ông cũng là người sáng lập ra hài kịch ba lê nước Pháp. Ở Pháp, ông là đại diện cho “Tinh thần nước Pháp”.

Hài kịch của Molière vô cùng phong phú về thể loại và hình thức. Kịch của ông gọi ra những châm biếm và suy ngẫm giữa những trò cười và trò lố, ảnh hưởng rất lớn đối với các sáng tác sau này. Tác phẩm của ông được dịch ra các thứ tiếng và thường xuyên được biểu diễn trong các nhà hát kịch tại nhiều quốc gia trên thế giới. Các tác phẩm tiêu biểu phải kể đến “Thằng Tắt túp” (Tartuffe), “Những ả cầu ki rôm”, “Trường học làm vợ”, “Don Juan”, “Anh chàng ghét đời”, “Lão hà tiện”...

Năm 1669, sau khi Molière hoàn thành vở diễn 5 màn mang tên “Thằng Tắt túp” thì vở hài kịch đã trở thành vở kịch được yêu thích nhất tại Pháp, thậm chí là trên toàn thế giới, nó

được mệnh danh là “kiệt tác hài kịch có tính tư tưởng và tính nghệ thuật đạt đến độ toàn vẹn”.

Vở kịch này kể về Tắt túp, một kẻ lừa gạt tôn giáo đã vờ lấy lòng thành kính để có được sự tín nhiệm của thương nhân Orgông và trở thành thượng khách của ông này. Orgông không những hủy bỏ hôn ước trước đây của con gái để gả cho Tắt túp mà còn tước quyền thừa kế của con trai để mang toàn bộ tài sản tặng cho Tắt túp. Vợ của Orgông tìm đủ mọi kế để vạch mặt Tắt túp, gả Tắt túp cuối cùng cũng lộ bộ mặt hung tàn, âm mưu sát hại Orgông và cuối cùng phải chịu hình phạt thích đáng.

Nhân vật Tắt túp được xây dựng trong vở “Thằng Tắt túp” là điển hình của những kẻ đầu cơ và lừa gạt tài sản ở nước Pháp thế kỉ 17. Đến bây giờ, Tắt túp đã trở thành danh từ chỉ những kẻ giả tạo.



Nhà văn Stendhal và cuốn tiểu thuyết “Đỏ và đen”

Stendhal (1783 - 1842) xuất thân trong gia đình tư sản. Từ nhỏ đã chịu ảnh hưởng tư tưởng của ông ngoại và người thầy theo phái cải cách. Khi trưởng thành, ông đã hai lần làm việc dưới thời Napoléon, điều này đã trở thành nền tảng góp phần tạo nên các tác phẩm văn học của ông.

Năm 1817, Stendhal bắt đầu sáng tác văn học. Ông rất giỏi phân tích hiện thực từ góc độ chính trị. Ông đã mô tả vô cùng chi tiết và sâu sắc nước Pháp thời vương triều Bourbon. Văn chương của ông mang sắc thái chính trị và hơi thở thời đại. Bởi thế, ông đi tiên phong cho văn học hiện thực phê phán ở châu Âu. Các tác phẩm tiêu biểu về lí luận văn học nghệ thuật gồm có “Racine và Shakespeare”, tiểu thuyết tiêu biểu có “Armance”, “Vanina Vanini”, “Đỏ và đen” và một kiệt tác chưa hoàn thành có tên “Lucien Leuwen”.

Năm 1830, tác phẩm tiêu biểu của Stendhal là “Đỏ và đen” hoàn thành. Hơn 100 năm sau, tiểu thuyết vẫn được dịch và lưu hành bằng nhiều thứ tiếng, nhiều lần được cải biên thành kịch, phim điện ảnh, được bạn đọc toàn thế giới yêu thích.

“Đỏ và đen” là tác phẩm văn học kinh điển kể về những khao khát, nỗ lực và thất bại của nhân vật chính Julien Sorrel, phản ánh vận mệnh của những thanh niên tiểu tư sản trong thời kì trung hưng vương triều Bourbon. “Thanh niên tham vọng” cũng từ đó mà trở thành danh từ để chỉ những người phấn đấu vì tham vọng cá nhân.

“Đỏ và đen” chú trọng khai thác tâm lí, cảm xúc của nhân vật chính. Nó mở đầu cho thể loại “Tiểu thuyết dòng ý thức”, “Tiểu thuyết tâm lí” sau này. Stendhal cũng vì thế mà được mệnh danh là “Cha đẻ của tiểu thuyết hiện đại”.



Tiểu thuyết gia Gustave Flaubert và nhà văn Guy de Maupassant

Gustave Flaubert (1821 - 1880) là một tác gia thuộc chủ nghĩa hiện thực Pháp cuối thế kỉ 19. Ông sinh ra trong gia đình nhiều đời làm bác sĩ. Trải qua tuổi thơ trong bệnh viện của cha, nên các sáng tác của ông mang nhiều dấu vết của sự quan sát chi tiết và bóc tách tỉ mỉ của một bác sĩ. Ông cho rằng các nhà văn cần thực tế và tỉ mỉ như các nhà khoa học, phải mô tả hiện thực qua khảo sát thực tế. Đặc biệt, ông rất chú trọng đến sự thống nhất của tư tưởng và ngôn ngữ. Bởi thế, ngôn ngữ trong các tác phẩm của ông rất chuẩn xác, tinh tế mà lại mạnh mẽ đánh thép, được mệnh danh là những "tàn văn mô phạm" trong lịch sử văn học Pháp.

Năm 1857, cuối cùng Flaubert cũng hoàn thành tác phẩm "Bà Bovary" sau 5 năm sáng tác. Tác phẩm này đã mở ra một kỉ nguyên mới trong lịch sử văn chương và trở thành tác phẩm tiêu biểu của Flaubert. Về sau ông tiếp tục sáng tác "Salammbô" "Giáo dục tình cảm" và "Ba truyện ngắn".

Guy de Maupassant (1850 - 1893) sinh ra trong một gia đình quý tộc Pháp sa sút. Khi trưởng thành, ông theo học Flaubert và sáng tác văn chương. Thành tựu văn học nổi bật của ông chính là những truyện ngắn. Ông được mệnh danh là "ông vua của truyện ngắn thế giới".

Với sở trường rút ra ý nghĩa điển hình từ những điều nhỏ nhặt bình thường, ông khái quát được hiện thực hóa cuộc sống vô cùng lớn lao. Cấu tứ và bố cục truyện ngắn khéo léo, kết thúc luôn bất ngờ và cực kì thú vị, ví dụ như các tác phẩm "Viên mỡ bò", "Một gia đình", "Chú tôi", "Bố của Simon", "Hai người bạn", "Sợi dây chuyển kim cương" là những truyện ngắn tuyệt hay với sự kết hợp hoàn mĩ của tính tư tưởng và nghệ thuật. Tiểu thuyết của Maupassant cũng đạt được thành tựu xuất sắc, trong đó 2 bộ "Một cuộc đời" và "Ông bạn đẹp" được liệt vào tiểu thuyết nổi tiếng thế giới.

Alexandre Dumas cha và Alexandre Dumas con

Alexandre Dumas cha (1802 - 1870) là con lai giữa dòng máu quý tộc da trắng của cha và dòng máu da đen của người mẹ nô lệ nên từ nhỏ ông đã phải nếm trải sự phân biệt chủng tộc, tâm hồn bị tổn thương đã tạo cho ông tính tình cương trực, chống lại bất công. Khi trưởng thành Alexandre Dumas cha đã tự học thành tài. Trong đời mình ông viết hơn 300 tác phẩm đủ thể loại và là tác gia tiêu biểu cho văn học lãng mạn tích cực Pháp thế kỉ 19, được mệnh danh là "Nhà văn thiên tài".

Tiểu thuyết của Alexandre Dumas cha có bối cảnh là lịch sử chân thực, miêu tả cuộc phiêu lưu của nhân vật chính, tình tiết rất léo sinh động, bất ngờ nối tiếp bất ngờ, được coi là tiểu thuyết lịch sử lí kì. Trong đó, nổi tiếng nhất là "Ba chàng lính ngự lâm" và "Bá tước Monte Cristo".

Alexandre Dumas con (1824 - 1895) là con riêng của Alexandre Dumas. Năm lên 7 tuổi ông

mới được cha thừa nhận. Xuất thân con riêng đã ảnh hưởng sâu sắc đến sự nghiệp sáng tác văn chương của ông.

Năm 1848, Dumas con nổi danh với tác phẩm "Trà hoa nữ". Năm 1852, ông lại cải biên tác phẩm này thành kịch và gặt hái được những thành công rực rỡ, từ đó trở đi, ông bắt đầu chuyển tâm sáng tác kịch.

Dumas con sáng tác tổng cộng hơn 20 kịch bản, đa số về đề tài phụ nữ, gia đình, tình yêu, hôn nhân, mô tả về gia đình trong xã hội tư bản và mối quan hệ hai chiều giữa thói hủ bại và giả tạo, đề cao vai trò người phụ nữ, số phận của những đứa con riêng và các vấn đề xã hội như đạo đức từ một góc độ độc đáo.



Victor Hugo và tác phẩm “Những người khốn khổ”

Victor Hugo (1802 - 1885) cũng là tác gia vĩ đại bậc nhất trong lịch sử văn học Pháp. Ông gần như trải qua tất cả những biến cố quan trọng của lịch sử nước Pháp thế kỉ 19, do đó nội dung và đề tài của ông vô cùng phong phú, bao gồm 26 quyển thơ, 20 bộ tiểu thuyết, 12 vở kịch và 21 tập nghị luận triết học. Trong 60 năm của sự nghiệp sáng tác, tư tưởng chủ đạo của ông luôn là chủ nghĩa nhân văn, lấy yêu thương để cảm hóa cái ác. Tiểu thuyết tiêu biểu của ông gồm có “Nhà thờ Đức Bà Paris”, “Những người khốn khổ”, đều được phổ biến rộng rãi và nhiều lần được chuyển thể thành phim điện ảnh, được coi là “kinh điển của kinh điển”.

Các sáng tác của ông đã cống hiến to lớn cho văn học lãng mạn. Năm 1827, tác phẩm lí luận văn nghệ quan trọng của Hugo “Tựa Cromwell” được coi là tuyên ngôn của phong trào kịch nói theo chủ nghĩa lãng mạn Pháp. Năm 1830, Hugo sáng tác vở kịch “Hernani”,

vở kịch được trình diễn và khẳng định thêm thắng lợi của chủ nghĩa lãng mạn trước chủ nghĩa cổ điển.

Năm 1801, người nông dân nghèo khổ Biaiermo vì ăn trộm một ổ bánh mì đã bị kết án 5 năm tù giam. Sau khi ra tù, anh tìm việc khắp nơi mà không được. Sự việc chân thực này đã khiến Victor Hugo quan tâm, sau đó ông đã dành ra 17 năm để viết cuốn tiểu thuyết nổi tiếng “Những người khốn khổ” từ nguyên mẫu đó.

“Những người khốn khổ” dài hơn 1.000.000 từ, chia làm 5 tập, mỗi tập kể một câu chuyện độc lập nhưng đều xoay quanh cuộc đời của nhân vật chính Jean Valjean, tạo thành một thể thống nhất. Thông qua việc miêu tả cảnh ngộ bi thảm của 3 người là Jean Valjean, Fantine, Cosette, cuốn tiểu thuyết đã tái hiện chân thực thế giới bi thảm nơi cái nghèo khiến người đàn ông điều dưỡng, cái đói khiến người phụ nữ sa đọa và bóng tối khiến trẻ em yếu đuối.



Balzac và tác phẩm “Tấn trò đời”

Balzac (1799 - 1850) là nhà văn hiện thực phê phán vĩ đại nước Pháp thế kỉ 19, đồng thời cũng là người đặt nền móng và đại biểu kiệt xuất của nền văn học hiện thực phê phán châu Âu.

Sinh ra trong một gia đình tư sản giàu có sau cuộc cách mạng Pháp, ông đã từ bỏ nghề luật sư mà ai cũng ngưỡng mộ để trở thành một nhà văn. Ông gặp phải vô số trở ngại trên con đường tìm kiếm cuộc sống độc lập và sáng tạo nghệ thuật, nhưng cũng bởi thế mà nhận thức của ông càng thêm sâu sắc.

Balzac để lại tổng cộng 96 tiểu thuyết dài, vừa và ngắn cùng với các tùy bút, với tên gọi chung là “Tấn trò đời”. Cuốn tiểu thuyết này có kết cấu phức tạp, nhân vật chủ yếu được sáng tạo nhờ thủ pháp phản ánh nội tâm và bản chất thông qua hình thức bên ngoài, Balzac cũng rất xuất sắc mô tả diện mạo xã hội đương thời bằng những chi tiết tinh tế và sống động. Tác phẩm

của ông đã được phổ biến và ảnh hưởng sâu rộng đến sự tiến bộ của loài người nói chung và nền văn chương thế giới nói riêng. Các tác phẩm tiêu biểu của ông gồm có “Eugénie Grandet”, “Lão Goriot”...

Trong “Tấn trò đời”, Balzac đã tái hiện một cách toàn diện xã hội Pháp thời bấy giờ, tác phẩm có tổng cộng hơn 2.000 nhân vật ở đủ mọi giai cấp, tầng lớp, nghề nghiệp và tính cách khác nhau.

Balzac thường để cho một nhân vật xuất hiện liên tiếp trong nhiều tác phẩm, mỗi lần xuất hiện lại bộc lộ một nét tính cách, và được tái hiện từ nhiều góc độ, nhiều tầng lớp, ví dụ như trong “Lão Goriot”, nhân vật Rastignac chỉ lóe lên một chút tâm tư đen tối, nhưng trong “Ngân hàng Nucigen”, nhân vật này đã trở thành kẻ phản diện điển hình, còn trong “Di Bette” và “Nghị viên của Arcis”, hắn đã trở thành tay đầu sỏ tài chính thuộc giới quý tộc cấp tiến.

Romain Rolland

Romain Rolland (1866 - 1944) sinh ra trong một gia đình trung lưu nước Pháp, từ nhỏ ông đã yêu thích văn học và âm nhạc. Sau khi tốt nghiệp trường sư phạm École Normale Paris, ông đến Rome tiếp tục học tập. Du học trở về, ông vừa giảng dạy lịch sử âm nhạc ở viện Đại học Paris và École Normale vừa theo nghiệp sáng tác văn chương.

Romain Rolland chủ yếu sáng tác tiểu thuyết, kịch và truyện kí về những nhân vật nổi tiếng, trong đó xuất sắc nhất là các truyện kí mang tên “Cuộc đời Beethoven”, “Cuộc đời Michelangelo”, “Cuộc đời Tolstoy”... Ông từng đoạt giải Nobel Văn chương năm 1915 với tác phẩm “Jean Christophe”.



Nhà điêu khắc đại tài Rodin

Auguste Rodin (1840 - 1917) là nhà điêu khắc theo chủ nghĩa hiện thực lòng danh người Pháp, các tác phẩm của ông đi ngược với quy ước cổ điển, ông có biệt tài tạc tượng nhân vật, các tác phẩm điêu khắc nổi tiếng nhất của ông gồm có “Nụ hôn”, “Người suy tư”, “Người dân ở Calais”, “Balzac”...

Rodin cho rằng vẻ đẹp của nghệ thuật nằm ở biểu cảm chân thực trong chính bản thân nhân vật, bởi thế, tác phẩm điêu khắc của ông, có bức xù xì mộc mạc, có bức lại tinh tế nhẵn nhụi, thể hiện vẻ đẹp ngoại hình trần trụi, nhưng tác phẩm nào cũng thể hiện sự thống nhất cao độ về hình thức và tư tưởng sáng tạo. Các nhân vật của ông đều thể hiện tâm thái do dự, sầu não, đau buồn và vùng vẫy chống chọi với số phận. Tượng của Rodin không hô hào về sức mạnh của nghệ thuật mà bộc phát một cách tự nhiên trong cả nội tâm, cảm xúc và tư tưởng. Đây chính là sức hấp dẫn rung động lòng người.